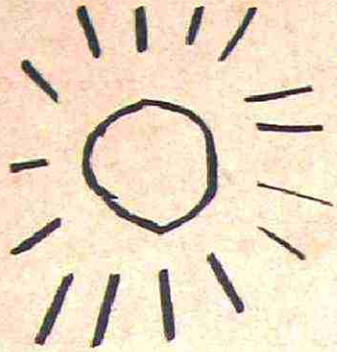


# NGAY TAY



THỨ TƯ - THỨ  
9 DEC. 1939.  
- GIÁ 0\$10.  
SỐ 101 - GIÁ 0\$10.  
SUA SOAN VA TRISU:  
K. ĐƯỜNG QUAN-  
HÀNH - GIẤY NÓI 874



Theo sắc-lệnh mới, chủ nhà không được lấy lại nhà cho người khác thuê, trừ khi để bố mẹ, vợ con, anh em ruột ở (Tin các báo),

- Cụ đuổi chủ này đi cho tôi thuê, tôi giả cụ tiền thuê gấp đôi!

- Vâng, nhưng thầy phải nhận thầy là bố tôi nhớ!



# LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì nóng phả nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

## Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, cơ khi ra khi hư nữa. Trong người bần thần mệt mỏi, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng cô, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

## Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khôi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

## Nhà thuốc LE HUY PHACH

10 Boulevard Gia-Long (phò Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên dân đều cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

**SLOOP**



**COFAT**



GRANDE EXPOSITION  
de tissus Anglais dernier cri pour  
**HIVER 1939**  
chez **LEMUR**  
14, RUE DES CUIRS - HANOI  
*L'homme difficile y trouvera  
sûrement son choix*

**Vi trùng nào nguy hiểm nhất?**

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Ho-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Móng, di-tĩnh, đau lưng, đau xương, rớt răng, lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm đi lay đũa nồi giồng. Chỉ có:

**ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG**

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ nam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh.

**THUỐC LY « CON CHIM »**



THẦN  
DUỢC

Ly có hai thứ: HẠN-LY và NHIỆT-LY

HẠN-LY: Khi buồn đi ỉa bức tức khó chịu, tưởng đi được nhiều, nhưng đi phải giặn khò, buồn đi luôn, trước khi đi phải quặn đau bụng, khi đi ra thuận thì lầy lầy như mũi, hoặc hung hung như óc cá, không có máu tươi, ấy là Hạn-ly, nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Hạn-ly « CON CHIM » số 1 ắt phải khỏi. Mỗi liều có: Op.15

NHIỆT-LY: Khi đi ỉa cũng bức tức như Hạn-ly, có khác là, khi buồn phải vội vàng không quặn đau bụng, mà đi thì có máu tươi, thường sốt ruột và thêm ăn, ấy là Nhiệt-ly. Nếu đúng bệnh như thế, uống 1 liều thuốc Nhiệt-ly « CON CHIM » số 2 là phải khỏi. Mỗi liều có: Op.15

Ai mua cứ đến hỏi các nhà Đại-ly « PHÒNG-TÍCH CON-CHIM »  
VŨ-ĐÌNH - TÂN 178 bis, Route de Lạc-Tray  
Ấu Tư Kim-Tiền năm 1926

**Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng**

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.  
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.  
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas  
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hăng dệt

**Cu Chung**

100, Rue du Coton  
HANOI

**CHERCHEZ-VOUS...**

un Fournisseur en gros de Tricots et de

**CHEMISETTES**

qui vous donnera livraison rapide de vos  
commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

**Manufacture CU GIOANH**

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

**Van-Mo'i**

BẢO TRINH-THAM

Giám-đốc: BỒ VĂN TRƯỜNG

Tòa báo: 7, Rue Clarron - HANOI



Tờ báo đầu tiên chuyên viết về  
những cái huyền-bí, éo-le, hoạt-  
động về trinh-thám. Mỗi kỳ lạ  
đăng trọn một truyện giải. In rất  
đẹp. Mỗi số bán mười lăm xu.

SỐ ĐẦU RA NGÀY 1er XII 1939  
ĐÃ ĐĂNG:

- 1) Án-mạng phố Carnot (tường thuật)
- 2) Bàn tay giết người (đăng trọn)
- 3) Phi Công vượt ngục (khảo cứu)

SỐ HAI RA NGÀY 15 DÉC. SẼ ĐĂNG:

**Ma-Mường báo oán**

Một truyện kỳ-dị của Trường-Xuân

- 2) Chiếc bút chì lạ (khoa học giết người)
- 3) Một thư mực bí mật.
- 4) Phi Công vượt ngục (tiếp theo)

**Đã có bán  
GIẢI-LAO CẤP-BỒ**

Làm việc thiếu sức, nghỉ ngơi quá độ, dùng một hộp GIẢI LAO CẤP BỒ, sẽ thấy khỏe hẳn người lại và từ tinh thần đến sức khỏe cũng đều minh mẫn tráng kiện thêm ra. Thành thạo dùng 1 hộp GIẢI LAO CẤP BỒ thì ngày làm việc cả 12 giờ cũng như làm việc có 6 giờ thôi. Ai dùng không được vào ý xin hỏi lại tiền. Giá 1p.00 một hộp.

**KINH TIẾN TỤY TIÊN**

Chưa khỏi hết các bệnh ở thận, khiến cho giấc-hợp được lâu bền, khỏe hẳn bệnh hệ-duơng, hoặc di, mộng tinh, chỉ uống một hộp 1p.00 đã thấy kiên-kiệt.

HỎI MUA Ở

**NHÀ THUỐC THUẬN-ĐỨC**

15, PHỐ NHÀ-CHUNG - HANOI

Ở xa mua lĩnh hóa giao ngân, và mua từ 2p.00 trở lên mà gửi mandat về trước thì không phải chịu liên cước phí.



# CƯỜN SỔ

# Người và việc

## Còn đâu là lời

Từ ngày tướng Hitler, lên sân khấu Âu châu dùng trò chiến tranh, mọi người đều lấy làm buồn, duy có bọn đầu cơ là hí hửng mừng thầm. Vì họ thích đục nước đục bể cá.

Trong hàng đầu cơ ấy, có một bọn tích trữ bạc, không phải vì họ muốn bạc kha để họ kiếm lợi. Mới đầu, họ trữ bạc đồng, rồi họ trữ đến bạc hào, đến hào kền và bây giờ thì đến cả xu nữa. Thỉnh thoảng, họ đem đổi các hoặc ngăm tải ra ngoại quốc bán theo một giá cao. Một lối buôn chắc chắn, có nhiều lời, tuy không được tốt đẹp lắm: Nhưng bọn con buôn có cần gì tốt đẹp. Họ chỉ cần được nhiều lời.

Ngày 3-12-39, là ngày họ chắc không được hài lòng lắm. Vì hôm đó, ông thống lĩnh Pháp ký một đạo chỉ dụ bãi trừ sự buôn bán trái luật các tiền hào tiền xu ở Đông-dương. Theo chỉ dụ ấy, người nào tích trữ xu, hào thật để sau đổi lấy tiền các hay tải ra ngoại quốc bán giá cao sẽ phải phạt từ 6 ngày đến 1 năm tù và từ 100 quan đến 1000 quan tiền. Số xu hào tích trữ sẽ đem sung công.

Nghe thấy tin này, các con buôn về nghề đổi chác lấy các quá nặng chắc hẳn phải thở dài mà than theo lời đức Khổng: « Nghề ta đến ngày suy đến rồi ». Rồi chép miệng mà đem tiền đi đổi không lấy các, đổi đến đâu dứt ruột ra đến đấy.

## Thù lộn với phao câu

LÀNG là căn bản của xã hội, cái đình là căn bản của làng, và miếng thủ lợn, hay chân giò hay phao câu là căn bản của làng, lý tưởng ấy hình như còn là lý tưởng của nhiều làng Annam. Miếng ăn là miếng hệ trọng, và miếng ăn biểu phần lại hệ trọng hơn.

Chẳng thế mà ở làng Chu-mật huyện Bất-bạt, tỉnh Sơn-tây lại xảy ra việc tẩy diêm. Nhân hàng năm, làng Chu-mật, cũng như mọi làng khác, đáng mặt là làng Annam đặc, có cái mỹ tục jam lễ thu tế, và theo cái mỹ tục ấy thì cần phải mổ một con lợn, trước là dâng hơi lên thần hương, sau là ngã thịt ra cho các cụ hưởng thật sự.

Năm nay, bác Vũ Văn K' m đến lượt dâng cai. Bác phải làm đủ bốn phận một người dân ngoan, phá lợn ra làm cổ, còn bốn cái chân giò và hai cái

mắt chia ra làm 20 phần biếu các cụ cụ và bỏ lão. Nhưng bác quên, bỏ mất vị cụ thủ phiên được được giết jam, càng nghĩ càng giận. Ý chừng bác ta nhớ đến đức thánh ngày xưa, không được chia phần biếu bỏ đi trốn. Nhưng bác ta không muốn trốn. Bèn mượn chén lên tống đời hồi Kim. Kim trả lời xược: « Tôi không biết, hỏi các cụ ấy ». Còn các cụ thì có ý về về với Kim, viện lẽ rằng các cụ đã lấy lễ thì phải thôi: chắc là các cụ sợ phải bớt một người một ít móng giò để cho được được lấy thế làm nhục, bèn cầm dao chém Kim vào mặt. Kết quả buồn thảm: đã không được ăn lại sắp phải ở tù.

Đọc sau câu chuyện này, chắc có người lên án cái tục lệ xôi thịt ở thôn quê. Nhưng nếu thế thì làm quá: nếu bỏ lệ xôi thịt đi, thì không có chuyện xôi thịt đã đành, nhưng các ông thầy còn làm gì được hưởng hơi thịt lợn, các cụ lý, cụ tiên còn làm gì có thủ mà nhấm rượu, mà cãi nhau như mổ bò, mà đánh nhau như được với Kim, còn làm gì có mỹ tục với thuần phong nữa.

## Một tin lạ

Ai cũng biết mỗi năm có giải thưởng hòa bình Nobel. Giải thưởng ấy do giao cho người nào đã có công với hòa bình thế giới và là một giải thưởng rất lớn do nhà bác học Nobel, Người Thụy Điển đã chế tạo ra thuốc nổ đặt ra.

Nhưng hòa bình rất là bấp bênh và thuốc nổ của ông Nobel cứ nổ hoài tàn sát loài người mãi. Nhất là năm 1939.

Có lẽ vì thế nên có tin rằng năm 1939 này không có giải thưởng hòa bình Nobel. Cái tin lạ ấy làm cho nhiều người ngạc nhiên.

Thứ nhất là thủ tướng nước Đức, Ho Hit tên Le. Thủ tướng đã bao lần diễn thuyết nói là yêu hòa bình, trọng hòa bình, quý hòa bình, mục đích là hòa bình, lý tưởng là hòa bình, và đến bây giờ vẫn chưa được giải thưởng Nobel đến biếu. Tuy có lấy Antrichin chiếm Tchecoslovaquie, đánh Pologne, nhưng có lẽ làm quái gì cái vật ấy chẳng qua cũng chỉ vì hòa bình thế giới.

Thứ đến Staline đang đánh Phần lan cũng vì hòa bình thế giới nổi.

Hoàng-Bộ



Hanoi — Trộm cướp: không. Chết chệt ô-lô: không. Giết người: không. Có mỗi ông nào ở phố Tiên-Sin, giận vợ, lấy kéo đâm vào mình để chết, nhưng không chết. Vì trời rét quá kéo đi vào thịt lạnh đến rùng mình, ai chịu được.



Hanoi — Trời rét quá! Bác lái lợn tên Nhã bèn nói với chủ đưa cho 100 p. để mua lợn hộ chủ. Nhưng bác lại mua một người vợ cho bác, và từ đấy, ấm áp, bác không thờ ra khỏi cái lò uyen ương của bác, mặc chủ tha hồ mà nóng nột.



Hà-dòng — Trời rét quá! Sư ông chùa Quan iăng Gia-lộ thấy một cô tiểu đồng xuân, xưa nay vẫn giúp sư ông tụng kinh gõ mõ không đủ ấm cùng nhà chùa. Sư ông bèn đi mộ thêm một cô Thờ ở đường rừng, chứ không phải ở Hanoi — cũng đương xuân — để giúp nhà sư tụng kinh gõ mõ và để nhà chùa thêm ấm cúng.



Hanoi — Trời rét quá! những dân ngủ trọ đầu cầu và cửa chợ, ít áo, không chân, không có cửa để mộ tiền nữ, không có ai đưa tiền đi mua lợn, kéo nhau định xin vào nhà hỏa lò cho ấm. Nhưng đến nơi, trông thấy nhà đá, lại lạnh toát người đi mà ù ù chạy!

của TÔ-TỬ

## Tăng giá báo

Trong thời-kỳ chiến-tranh, các vật-liệu về việc xuất-bản báo đều tăng lên gấp ba. (thí dụ một trăm kilo giấy từ 13p. đến 45p.), chắc các bạn cũng đã rõ. Trước sự tăng giá ấy, và không kể những điều khó khăn khác trong tình thế hiện giờ, báo Ngày Nay cũng như những báo khác đều phải tăng giá bán lên chút đỉnh.

Bắt đầu từ số sau, giá mỗi số Bán lẻ là: 0\$12.

Giá báo một năm: 4p 60  
— Sáu tháng: 2p 40

Tuy vậy, từ giờ đến 31 Décembre 1939, các bạn nào gửi mua báo năm và sáu tháng vẫn được hưởng giá cũ: Một năm: 4p 20 — 6 tháng: 2p 20. Chúng tôi chắc rằng các bạn đọc đã hiểu cho tình thế của báo chí hiện giờ, và nên đến sự tăng giá, vẫn giữ cảm tình thiện mật với tờ báo này đã được ông ta yêu của các bạn.

NAY NGÀY



# Ngày Nay « Số Mùa Xuân 1940 »

Cũng như mọi năm, chúng tôi yêu-cầu các văn-nhân khắp trong nước, các bạn đọc đã cộng-tác với chúng tôi ở những số đặc-biệt trước, và các bạn mới, sẽ cộng-tác với chúng tôi trong việc biên soạn SỐ MÙA XUÂN 1940.

Ý-ĐỊNH CỦA CHÚNG TÔI LÀ MUỐN CHO NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN  
BAO GIỜ CŨNG LÀ MỘT CÔNG-TRÌNH CHUNG CỦA CHÚNG TA

## Những cuộc thi :

THI TRANH KHÔI HẢI VỀ TẾT : Giải nhất : 101.00, giải nhì : 81.00, giải ba, 41.00 tư và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.  
THI VUI CƯỜI VỀ TẾT : Giải nhất : 101.00, giải nhì : 81.00, giải ba, 41.00 tư và năm : 6 tháng báo và 2 cuốn sách của Đời Nay.  
THI NHỮNG TRÒ CHƠI GIẢI TRÍ : (phải những trò chơi lý-thứ và mới lạ, chưa từng có) — Giải nhất : 15 đ.00, nhì : 10 đ.00, ba : 7 đ.00.

Ngoài ba cuộc thi ấy, những các bài về loại khác : văn vui, thơ, ký-sự, câu đối v.v... tòa báo rất hoan-ngheh. Và những bài đăng trong Số Mùa Xuân đều có tiền nhuận-bút xứng đáng và các thư sách biểu của nhà xuất-bản Đời Nay.  
TẾT AN-NAM : Chúng tôi hết sức hoan-ngheh những bài ký-sự về Tết Annam, những phong-tục Tết của nước ta, nhất là những truyện nhỏ, những giai-thoại về Tết ngày xưa trong nước, trong lịch-sử hay trong xã-hội.

## SẼ CÓ TIỀN NHUẬN - BÚT VÀ QUÀ TẶNG ĐẶC - BIỆT CHO TÁC-GIẢ NHỮNG BÀI ĐĂNG TRONG SỐ MÙA XUÂN

Các bạn gửi bài dự-thi xin nhớ đề trên phong bì: SỐ MÙA XUÂN NGÀY NAY — Hạn gửi bài đến 18 giờ NGÀY 7 JANVIER 1940.

Những bản giấy tốt (cả tranh phụ bản và bìa) dành riêng cho các bạn thích có tờ báo đẹp và quý để trong tủ sách gia đình

Trước sự hoan nghênh nhiệt-liệt của các bạn đọc đối với những bản giấy riêng năm ngoái, năm nay chúng tôi cũng dự định in những bản Ngày Nay Số Mùa Xuân 1940 TRÊN GIẤY HẠNG TỐT :

50 Bản, số in nhất định, dành riêng cho những người đặt tiền trước. Mỗi số Bán: 2p 00  
Tiền đặt gửi đến Nhà Xuất Bản Đời Nay, từ giờ đến : 31 Décembre 1939

## Cùng các bạn muốn đăng quảng cáo trong số Tết

Hiện nay chúng tôi đang sửa soạn rất gấp Số Mùa Xuân năm Canh-thìn.

Bài, vở và tranh ảnh rất nhiều, nên chỗ dành cho các quảng-cáo có hạn. Vậy bạn nào muốn đăng quảng-cáo trong số đó nên kịp thương-lượng ngay.

Hạn nhận đăng quảng-cáo đặc biệt trong số đó định đến 15 janvier 1940 là cùng.

Ở xa xin bèn thư về tòa báo. Ở Hanoi thương-lượng với ông NGUYỄN TRỌNG-TRẠC ở Tòa báo.

## CÂU CHUYỆN

*hàng tuần*

« Nếu ở hoàn cầu có một nước mà các nước xa gần đều cho là lạ lùng, mờ mịt khó hiểu hơn hết các nước khác thì chắc hẳn nước ấy là nước Nga đối với các nước láng giềng phương tây. Nước Tàu, nước Nhật cũng không giấu nhiều bí mật đối với linh hồn Á-châu bằng nước Nga ngày xưa và ngày nay, và có lẽ còn lâu lắm về sau này. Chúng tôi không nói quá đâu... Đứng trước Á-châu, nước Nga là một ẩn ngữ khó giải của con sư-nhân (sphinx). Tây phương có thể sẽ tìm thấy sự vận động vĩnh cửu hay thứ thuốc trường sinh bất tử trước khi hiểu thấu được linh hồn Nga, được linh tình, được ý tưởng của người Nga Mặt trăng còn được người ta biết rõ hơn. Vì ít ra người ta cũng biết chắc rằng trên mặt trăng không có người ở. Còn như nước Nga, tuy biết có người ở, mà lại biết cả người ấy là Nga. Nhưng hàng người gì? Trời nay, đó vẫn là một bí mật không thể hiểu được... »

Đó là những lời của F. Dostoievski viết trên báo Vremia (Le temps) năm 1861 (trích trong « Nhật ký của một văn sĩ » tập I).

Những lời ấy ngày nay vẫn còn đúng, và có lẽ, cứ theo dự đoán của

Dostoievski, sẽ còn đúng mãi, trước khi loài người tìm thấy thuốc trường sinh bất tử.

Nước Nga vẫn là một nước mà người ta không thể biết, không thể hiểu được. Và về hết mọi phương diện.

Về phương diện ý tưởng, có người sang Nga về nói nước Nga cộng sản là một nước thiên đường, ở đó ai ai cũng sung sướng như nhau, ở đó không một người rách rưới, không một người đói khát, chỉ toàn có một hạng người làm việc. Nhưng cũng có người mà cũng sang Nga về nói nước Nga cộng sản là một nước địa ngục, ở đó Staline hống hách tàn ác như một ông vua hống hách tàn ác. Chỉ nói lỡ một câu vô ý, câu ấy sẽ lọt vào tai bọn do thám và mình sẽ bị mất đầu như chơi. Và ở đó thợ thuyền làm lưng khổ sở thiếu thốn

và đói rách.

Vậy, thực ra, nước Nga thế nào?

Về phương diện binh bị có người đồn rằng nước Nga mạnh nhất thế giới, có thể một mình đương đầu với hết thảy các nước khác. Rằng nước Nga có mười triệu lính, hơn vạn máy bay chiến đấu, một đội nhảy dù can đảm để đánh hậu quân bên địch, hàng nghìn xe tăng xông sang bên địch như xông vào nơi không người. Nhưng lại có người nói rằng những lời tán dương đó hão cả, rằng tuy Nga có nhiều máy bay nhưng toàn là máy bay kiểu cũ vừa yếu vừa chậm, còn phi công Nga thì tôi hết chỗ nói. Người ta lại quả quyết rằng những thượng tướng có giá trị của Nga không còn một ai, vì Staline đã ngờ vực giết hết rồi.

Vậy, sự thực, nước Nga yếu hay mạnh?

Đến như những việc Nga vừa làm, người ta cũng không sao hiểu được. Nga cộng sản đang lẽ phải gần các nước xã hội và dân chủ. Đảng này, Nga đi ký hòa ước bất xâm phạm với nhà độc tài Hitler, trong khi Anh, Pháp đương điều đình ký với Nga một hiệp ước binh bị.

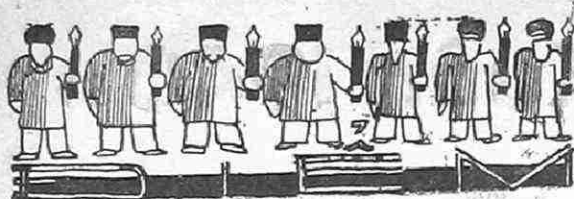
Nga ký hiệp ước rồi đứng im, khiến người ta đã tưởng Nga sẽ đứng im mãi, để mặc Đức có lập. Bỗng đứng Nga đem quân sang Ba-lan, để chiếm một nửa nước này. Người ta còn cố hiểu và cho rằng bọn cộng sản ở Ba gọi Nga sang bênh vực.

Nhưng ngày nay Nga đánh Phần lan thì có phải đảng cộng sản Phần lan gọi Nga sang không? Phần lan là một nước xã hội, hầu hoàn toàn xã hội như nước Đan mạch và Thụy điển (tuy nước này có vua). Chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa cộng sản hẳn phải là hai chủ nghĩa anh em. Tại sao Nga lại đánh Phần-lan?

Nói để chiếm những nơi căn cứ binh bị thì chưa đủ. Vì chiếm để làm gì? Để khỏi bị nước Phần uy hiếp? Trời ơi! nước Phần mà uy hiếp được nước Nga thì có ngày loài sư tử sẽ bị loài hươu nai ăn thịt ráo.

Khái-Hưng





# « T H O »

**Thơ trào phúng và ngụ ngôn Sau lũy tre xanh.**

**Đ**ã lâu lắm không có câu chuyện thơ nào để nói với các bạn. Không phải vì thời thế nào động các Nàng Thơ đi trốn mất cả. Không! Trái lại nữa, họ vẫn kéo nhau ra lượn ở khắp phố phường.

Nàng Thơ là những người tiên đẹp để khác trần. Các ông thi sĩ vẫn bảo thế. Và như thế các ông mới có lợi: Nàng Thơ là bạn, là tình nhân của thi sĩ kia mà!

Vậy các Nàng Thơ vẫn cứ ra đời hoài.

Các Nàng đi lẫn vào bọn người thường, đem cái nhan sắc hết sức tiên nga ra để khoe mẽ với đời và để lấy tiếng cho những nhà thi sĩ.

Thực vậy. Trông thấy Nàng Thơ của nhà thi sĩ A. hát hay múa khéo, người ta nói: — Ông A. có cô tình nhân đang yêu quá nhỉ!

Nàng Thơ của thi sĩ B. có một vẻ đẹp làm say đắm cả những nhà đạo đức cần cỗi nhất. Người ta sẽ nức



nôm: — Sung sướng thay tình nhân của Nàng ấy, sung sướng thay thi sĩ B.!

Vân vân...

Người đời giàu vì bạn, sang vì vợ, thì bọn thi sĩ được nêu danh giá vì sắc đẹp của tình nhân. Nhưng ác thay! không phải Nàng Thơ nào cũng đẹp cả.

Đời bây giờ thì nhân phần nhiều để tính. Không mấy người chịu kén chọn và thường bắt cứ cô ả nào gặp



ở đầu rừng ngọn suối, họ cũng bắt đằm phần tô son, họ thả các cô ra và trông thế là đủ làm mê lòng thên hạ.

Vì cái trạng thái đang phan nàn đó, chúng ta ít lâu nay càng thấy các Nàng Thơ tập nập, càng năng gặp phải những dáng đáp, những dung mạo khó coi.

Đã lâu lắm, tôi thấy một bóng đàn bà lấp ló cửa phòng sách của tôi, nhưng phần vì bận rộn phần vì vô tâm, tôi không mấy khi để ý tới. Vừa rồi xem chừng khách nóng ruột muốn tôi đem ra giới thiệu, tôi liền gọi vào.

Đó là một Nàng Thơ khôi hài. Nhưng tôi xin nói với ra đây rằng nàng xuýt làm tôi khiếp đảm.

Ăn mặc rất kỳ dị, người đầy đã cao lớn, mắt trung tráo, mặt bánh bành, nàng bước vào một cách trơ trẽn và bắt đầu toét miệng ra cười. Sự nhân nhờ ấy dùng để tỏ ra nàng là người trào phúng.

Nàng sưng lên nhiều đầu để cho tôi biết những hủ tục mà nàng chế riễu, những cảnh ngộ lố lăng hoặc buồn cười ở xã hội ta. Tôi đang mong rằng về ngôn ngữ nàng sẽ có duyên hơn về người thì nàng vội cất tiếng đọc:

### BỐT MÃ

Chồng chất thành đồng không lồ  
Các đồ mũ mã xếp to ngất trời  
Nhà đồ sộ cùng người hân hạ  
Mèo, lợn, gà, chó, ngựa trâu bò  
Chân màn khăn áo mũ ó  
Mâm bàn bát đĩa các đồ thiếu chi?...  
Tôi đưa tay ra ngạo, nhưng nàng

## Cùng các bạn Đại-lý

Hiện nay có chiến-tranh, giấy in khan và đắt lắm. Mua được đủ giấy dùng thực là một việc khó khăn. Vậy xin các bạn Đại-lý biên thư cho biết nhất định mỗi tuần bán được bao nhiêu số. Chúng tôi không nhận tờ báo ế nào. Nếu ai để lại và giữ báo ế, nhà báo sẽ tính tiền về Đại-lý coi như đã bán hết rồi.

Số Mùa Xuân năm nay phải tốn kém gấp bội năm ngoái. Vậy chúng tôi yêu-cầu các bạn Đại-lý: Cho biết định lấy bao nhiêu số thường hàng tuần để bán và bao nhiêu số tết 1940. Tính trả hết cho số nợ cũ, và gửi trả hết những số báo ế, để tiện việc sổ sách. Xin các bạn Đại-lý biết cho.

NGÀY NAY

chất định bắt tôi nghe cái giọng ồm ồm, khe nằng nặc kia mỗi. Nàng đọc tiếp, mắt đưa đầy, miệng uở ẻo và ngậm nga một điệu đến tức cười:

Hối mã nào được ich gì  
Chỉ là một cách vung chi phí tiền  
Cha khuyển con hãy nên nhớ kỹ  
Mã đổi rồi còn chỉ tro tro  
Lu là một đồng khá to  
Không còn biến cải ích cho ai mà  
Kia kia rõ thực cái nhà  
Bị thiếu rồi cũng hóa ra vô dụng.

Tôi chỉ còn nước van nàng, nhưng biết nàng nhất định không thèm nghe tôi đành phải tính kế



khác: tôi yên lặng ngồi đó và ngủ một giấc. Lúc thức dậy nàng vẫn còn chưa lui chân.

— Cô còn đợi gì?  
— Gì? Ông chưa biết tôi là ai.

Tôi là Nàng Thơ của ông Thế-Sự. chuyên chế rêu về « chuyện đời ». Rồi nàng « cấp mông » bước ra. Một thứ kèn du-đủ nổi lên theo điệu chân nặng nề bước.

Hôm ấy tôi đương lúc nhân đôi.  
— Cách! cách! cách!  
— Ai đấy?

Một chị nhà quê áo nâu, yếm dũi nhuộm vò già, váy cộc, đi đất bước vào. Chị ta nói:

— Tôi đây, tôi là Nàng Thơ đây.  
— Nàng Thơ? Tôi chẳng n.

— Thực đấy mà! Tôi là Nàng Thơ của ông Trình Tùng Nguyễn viết-Thâm ở « Sau Lũy Tre Xanh » đấy!  
« Nàng » lấy ở một cuốn sách nhỏ đặt ở thất lưng giờ ra cho tôi xem, rồi nàng cất tiếng ngọng nghịu đọc:

Cánh đồng quê là sân vận động  
Của bao nhiêu trai gái dân cày  
Tiếng chim kêu rạo rục chòm cây  
Là điệu nhạc dương-hóa trầm bổng.

Và bảo cho tôi biết đó là quê quán của nàng. Nàng liếp theo:

Ta gắng sức! đồng khó ta gắng tát.  
Chống với trời cay nghiệt nắng gắt  
gao

Nước mưa trời, thôi ta đừng khao khát

Nước gàu ta lát ngợp ruộng thấp cao.

Bằng ấy câu, nàng đều ngâm lên lúc đồng lúc tràm, tôi phải cầu lấy môi nín cười để khỏi thất lễ. Nàng tưởng tôi sung sướng cảm động, lại cất tiếng ngâm to hơn:

Đời mà có em ửng đỏ hồng,  
Răng đen đầu dưới cạo môi hồng  
Nếu có diêm phấn tô son nữa  
Thì đẹp... cho ai! đẹp lạ lùng.

Tôi biết thì hững như thế thì khó lòng mà ngăn sớm được đánh mặt nàng đứng đó nhều ngoa cho đến lúc mỗi miệng. Còn tôi, tôi rón rén trốn ra ngoài phòng.

Lêta

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

**THUẬN THÀNH LONG**

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

**BAZAR AU BON MARCHÉ**

140-142, Paul Bert — Namdinh

Đã có nhiều kiểu

**MANTEAUX và VESTES 1939-1940**

Quý bà, quý cô sẽ được vừa ý về: mọi phương diện và chắc chắn có áo đẹp mặc.

CHỈ LẠI HIỆU MAY CÓ TÍN NHIỆM VÀ CÓ THỢ CHUYÊN MÔN

*Au chic tailleur*

**NGỌC-ĐÌNH**

70, RUE JULES FERRY, HANOI

Marchand de tissus Français & Anglais



# SÁCH HỒNG ANNAM

**C**húng ta ai không nhớ những buổi sung sướng ấy của thời tuổi trẻ: có ít tiền trong túi, chúng ta rĩa khắp các hàng sách nhỏ trong thành phố, tha hồ ngắm nghía, kén chọn những quyển sách nhỏ bìa hồng, giá không đắt mà có những chuyện hay biết bao, hay đến nỗi chúng ta sẵn lòng, vì cái thú đọc sách, hy sinh hết thảy các thú vui khác. Tiếc thay! tất cả những « SÁCH HỒNG » nhỏ siu đồ đều viết bằng chữ Pháp, và muốn đọc, muốn hiểu, muốn thích, chúng ta đã phải, cũng như phần đông trẻ em ngày nay, chờ vượt qua được cái bảng sơ học. Vội lại, dù chúng ta hiểu chữ Pháp nữa, chúng ta và những trẻ em ngày nay cũng vậy, chúng ta vẫn thích hơn nhiều, khi được đọc thẳng ngay văn viết bằng chữ nước nhà mà viết hay. Nhưng văn Annam chúng ta có những gì để đọc? Về phần tôi thì tôi đã đọc toàn bộ Tam quốc, bộ Tây du, bộ Phong thần, và cả những bộ Truyền tình bèo ái, Sông hồ ba bề, Ngọc lệ hồn... còn gì nữa? Ai nấy đều nhận thấy rằng đó không phải là sách để cho trẻ đọc.

Trẻ ngày nay hình như có nhiều may mắn hơn chúng ta, hẳn có người nghĩ thế. Chúng có nhiều sách hơn bọn ta, mười năm, hai mươi năm về trước. Đáng lắm, chúng có nhiều sách hơn, nhiều sách Annam hơn, nên nói rõ thế. Sự thực, ai cũng biết rằng trong mười năm gần đây sách in ra tới tấp, và số tác giả viết văn Annam một ngày một thêm đông...

Các trẻ em ngày nay, có thể mua để dành những quyển sách có tên rất kêu và rất quyến rũ: « Người đàn bà trần truồng », « Ngoại tình », « Cơm thầy cơm cô », « Lục sỹ », « Tôi đã gặp người đàn bà ấy » « Làm dĩ » và người

ta sắp cho ra « Khi chiếc yếm rơi xuống ». Còn nhiều sách để mua cho các cậu học trò hơn vì in nhỏ và giá có ba xu lại xuất bản liên liên và như không bao giờ hết; quảng cáo nói đó là những tác phẩm của các đại văn hào có tài ảo thuật mà người ta chỉ có thể thấy ở đất nước Nam cao quý này!

Phải công nhận rằng tên sách đã khéo kén chọn và lời quảng cáo đã khéo thêu dệt để quyến rũ bọn trẻ mới lớn lên, và hàng vạn cuốn — đó là theo lời quảng cáo — bán hết trong nháy mắt. Sự quyến rũ càng dễ dàng trong nhiều gia đình không hay săn sóc đến sách đọc của con em, để chúng xem nghiền ngấu bất cứ cái gì chúng vớ được, bất cứ thứ gì có thể đánh thức linh lò mò của chúng. Và có lần chúng tôi đã thấy ở trong tay các thiếu nữ những sách mà chỉ cái tên đã đủ làm chúng ta lợm giọng.

Tất cả các điều nhận xét này đưa chúng ta trở về với những « SÁCH HỒNG » mà tôi đã nói ở trên, những sách soạn riêng cho tuổi trẻ và thường thường văn viết rất hay, hình thức rất đẹp, những sách rất bổ ích cho tuổi trẻ, khiến người ta phải cảm tạ tác giả đã đem vào việc ấy tất cả linh yểu, tất cả lương tâm và tất cả lòng kính trọng nghề cầm bút. Những sách viết cho tuổi trẻ đó và những tác giả viết cho tuổi trẻ đó thiếu cho chúng ta một cách đau đớn. Vẫn biết ở đây người ta đã bắt đầu soạn sách cho tuổi trẻ, nhưng công cuộc đó thường chỉ có một mục đích thương mại, và những người cầm đầu tỏ ra không có một chút học vấn, không có một chút lương tâm, và những tập sách kia khô khan, nghèo nàn đến nỗi không đáng mất công nói tới. Vì đừng tưởng viết cho trẻ con dễ hơn viết cho người lớn; trái lại thế, đó là một công việc khó khăn

## MẤY VĂN THƠ

### Thuở xưa, Chức Nữ...

Thuở xưa, Chức-nữ buồn sông Ngân,  
Có kẻ ngồi thương ở dưới trần;  
Chạnh nỗi tư-ơng tư khôn giải tỏ,  
Muôn sao băng bạc sâu không gian.

Tự buổi tiên đi, sâu cũng nhỏ,  
Nhân gian thôi nhớ chuyện trên trời;  
Đại bàng vỗ cánh muôn năm trước,  
Ai biết trời xưa rộng mấy khơi!

Bích Câu đâu n ữa bóng chàng Uyên?  
Sông núi thỏ sơ bật tiếng huyền.  
Có lẽ hồn ta không đẹp nữa,  
Nét thân thôi họa bức thiên duyên.

Giác mộng Minh Hoàng không trở lại,  
Trăng ôi! ai chép nhạc Nghê-thương?  
Cõi đời cui mặt quên xa-biết,  
Đi hết thời gian, không nhớ thương.

Huy-Cận

đến nỗi ở các nước văn minh người ta chỉ thấy ở đó những nhà văn chuyên môn và để hết tâm lực nghệ thuật vào việc làm của mình. Mà cũng không phải những bậc kém tài và kém học vấn.

Phải lấy làm lạ rằng ở nước ta, mọi người đều nói đến tuổi trẻ, nhưng không một ai thực săn sóc đến bọn tuổi trẻ ấy mà người ta hy vọng rất nhiều, săn sóc đến nền giáo dục của chúng, đến cách sửa soạn cho chúng ra đời, đến những bổn phận nặng nề đương đợi chúng. Dầu sao, cũng chưa một ai nghĩ viết riêng cho đám tuổi trẻ ấy mà người ta nói đến, nhưng người ta không chịu vì chúng, hy sinh một chút gì, thì hành một chút gì. Vì khó khăn không phải ở chỗ có ý tưởng, ở chỗ khởi thảo những chương trình, kêu gọi những hy vọng và nguyện ước. Khó khăn là ở chỗ thực hành những ý tưởng ấy, thực hiện những chương trình ấy, làm cho những ước nguyện ấy thành sự thực.

Về những sách viết cho tuổi trẻ thì ý tưởng ấy không mới mẻ gì,

chúng ta chỉ chờ đợi thực hành cái ý tưởng ấy. Vì thế hôm nay chúng tôi sung sướng biết bao lúc trông thấy ở trước mắt, ở trên bàn giấy chúng tôi quyển « SÁCH HỒNG » Annam thứ nhất trong một loại sách sẽ soạn riêng cho cho tuổi trẻ An-nam.

Về hình thức, quyển « SÁCH HỒNG » An-nam do nhà « Đời Nay » xuất bản ấy không kém gì anh nó, quyển sách hồng Pháp xuất bản do nhà Larousse mà không ai còn không biết tiếng. Chúng tôi thấy ngay rằng đó là một công trình đùng đùng, có tim tột, có mỹ thuật, một công trình để sống lâu, chứ không phải để nay ra đời, mai chết nghèo như biết bao công cuộc xuất bản an-nam. Quyển « SÁCH HỒNG » ấy đâu đâu cũng được các bạn trẻ và cả người lớn hoan nghênh, yêu mến, vì tuy sách ấy viết cho các em bé, mà người lớn đọc cũng rất có hứng thú và bổ ích.

Quyển « SÁCH HỒNG » thứ nhất ấy khiến chúng ta đặt lòng tin vào những quyển sau, vì do nhà Đời Nay xuất bản, sách ấy mang tên một tác giả yêu dấu của chúng ta, Khải Hưng, thi sĩ huyền diệu trong « Hồn bướm mơ tiên » mà ở báo này (1) chúng tôi đã nói đến hết cả những cái hay.

Chúng tôi sẽ trở lại với quyển sách hồng thứ nhất ấy, quyển « ông đồ bèo » ấy của của Khải Hưng trong số báo sau, và ước ao rằng những quyển sau sẽ ra ngay, đừng để người ta phải mong đợi lâu quá.

Văn Lang

(Patrie Annamite số 325)

I. Ai cũng biết rằng báo « Patrie annamite » không vì thù hận ai mà nhắm mắt phê bình mặt sát, bao giờ cũng bàn xét công minh về người và về việc. (Báo P. A chú thích).

Docteur  
**Cao xuân Cầm**  
de la Faculté de Paris  
CHUYÊN TRỊ:  
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG  
Khám bệnh tại:  
158, Henri d'Orléans — Hanoi  
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)  
Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

**ĐÃ CÓ BẢN TIẾNG THU** của LƯU-TRỌNG-LƯ  
Một tập thơ đầy nhạc điệu, đầy màu sắc, đầy phong vị đất nước. Một công trình án-loát dung dị mà xinh xắn. In từ đầu xuân đến cuối thu mới xong. Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ bản. Bìa màu. Giá 1p.50 một cuốn, cước phí thêm 0p.32.  
EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE M. TÔ-VĂN-ĐỨC, Directeur  
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi  
Cuốn thơ này toàn bán tiền mặt. Vì số sách in ra có hạn, các đại-lý nào muốn lấy bao nhiêu cuốn, xin cho biết ngay kéo hết, chúng tôi xin gửi theo lĩnh hóa giao ngẫu.  
Bạn học-sinh! Còn chờ gì nữa mà không đòi cho được cuốn NỮ HỌC-SINH, một cuốn sách mà tác giả sẽ đưa các bạn vào trong cuộc đời thân mật đầy tình-cảm nhẹ nhàng và êm ái của các nữ-sinh ngày thơ. Sách in rất mỹ-thuật, Giá 0p.28. Cước phí 0p.21



OUVERTURE  
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

**CABINE  
PROPHYLACTIQUE  
du Docteur HÏ**

Ancien Interne de l'Hôpital  
St Lazare de Paris

Spécialiste des  
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-  
ce la nuit de 22 heures  
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-  
tre les maladies vénériennes  
(Dễ phòng bệnh hoa-liễu)

N° 2, RUE LLE HỘI-VÛ

**Áo con nít  
Vinh-Long**

Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ

SAIGON  
CHOLON  
MYTHO  
BACLIEU  
TRAVINH  
CANTHO  
BIENHOA  
PHNOMPENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ  
53 Rue de la Citadelle 53 Hanoi

Thầy chàng là một  
bình **HÀN V?**  
**KHÔNG?**  
Bệnh đi-tinh  
vẫn chữa khỏi  
được

**NHỮNG**  
thầy chữa bệnh  
thuốc

**CÓ TÍNH**  
**ICHTHO**

mới  
chắc chắn  
dứt-tuyệt.

**VÕ ĐÌNH ĐÀN**  
CHOLON-SAIGON-PHENH  
**V. AN. HOA**  
8 CANTONNAIS HANOI

Chàng kể tiếp :

— Ban nầy tôi vừa khuyên anh  
Nam rên dầy bảo nó ngay từ buổi  
đầu mới được.

Người đàn bà sa sầm mặt, đáp :  
— Ông cứ nói thế chứ nó đáo để  
gì mà đáo để !

Biên lặng thình. Rồi chàng bảo  
Nam :

— Anh có mệt không ?

— Không ạ.

— Đi rửa mặt rồi ăn cơm, chắc  
đói rồi chứ còn gì. Thuận giục nó  
dọn cơm thôi.

Người vợ lườm chồng. Nàng  
không ưa cách xưng hô quá thân  
mật ấy ở trước mặt con rề. Nhưng  
nàng cũng lặng lẽ vào nhà trong  
sửa soạn ổ bàn. Vì đó là một bữa  
cổ rất long trọng với đủ các bát  
nấu, tuy chỉ có mỗi một ông khách  
chàng rề.

Hôm nay Nam cũng uống rượu,  
và uống không ít nhưng tâm hồn  
chàng như vẫn lạnh. Không những  
chàng không có cái vui bằng bột  
trong bữa tiệc cưới ở Hà-nội, đến  
cái vui âm thầm chàng cũng không  
thể có được. Những điện mạo trước  
kia rất dễ yêu — trước kia đã bao  
lần chàng ăn cùng bàn với gia đình  
này — bây giờ chàng chỉ thấy rừng  
rưng hay kín đáo.

Cả lũ em bé mọi khi quẩn quít  
chàng là thế mà nay cũng giữ gìn  
như đối với một người khách lạ.  
Chàng nghĩ thầm : « Vô lý ! » Và  
chàng hẳn học liếc nhìn Lan, để  
ngắm bảo cho biết rằng mình khó  
chịu. Lan chau mày liếc lại. Hai  
người, tuy mới cưới, đã hiểu nhau,  
và đã có thể nói chuyện với nhau  
bằng im lặng như những cặp vợ  
chồng lâu năm.

Ăn xong, Nam đứng nhìn qua  
cửa kính ra đường. Chàng vẫn còn  
tức tối và chàng không muốn ai  
ngắm nghĩa về mặt kém vui của  
chàng.

Lan theo ra, ghé gần hỏi :

— Nam sao thế ?

Nam không quay lại, đáp :

— Chẳng sao cả.

Giọng Lan van lơn :

— Em lạy Nam, Nam đừng thế,  
tủi nhục em lắm.

— Đừng thế nào ?

— Đừng có cái mặt khó dăm dăm  
như thế.

Nam bật cười :

— Lan thấy anh có cái mặt khó  
dăm dăm ?

— Chứ còn gì nữa !

— Sao không nói mặt xung mây  
xía nhân thế.

— Anh muốn em nói thế ?

Nam quay lại nhìn thẳng vào  
mắt Lan. Nhưng chàng không giữ  
được một giây giận dữ trang  
nghiêm. Thấy Lan mỉm cười âu  
yếm, chàng cũng mỉm cười theo.  
Và chàng rùng mình đưa mắt nhìn  
quanh, như vừa chợt nhớ ra mà  
giữ lại được một cử chỉ quá suồng  
sã đối với một người vợ yêu.

# Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp heo)



— Sắp về thôi chứ.

Lan kinh ngạc hỏi lại :

— Về à ? Em tưởng...

Lan ngừng bật, vì thấy Cúc tiến  
lại gần.

— Cái gì thế, em ?

— Me hỏi anh Nam có nghĩ trưa  
không ?

Nam cố vui vẻ đáp :

— Không, em ạ.

— Thế thì me mời anh vào nhà  
trong đánh tam cúc.

Nam hết hoảng :

— Đánh tam cúc ?

— Vâng, đánh tam cúc, tam cúc  
tí anh hẳn cao lắm.

Nam loan từ chối không biết  
đánh. Nhưng chàng chợt nhớ ra  
rằng đã một lần chàng đánh tam  
cúc tay ba với Lan và Cúc.

— Đánh tam cúc thì buồn chết.  
Vớ lại anh chị sắp sửa về Hà-nội  
bây giờ đây.

Cúc vênh vào :

— Về Hà-nội ? Dễ nghe nhỉ ! Ai  
đề anh chị về Hà-nội hôm nay. Mai  
về sớm, mai em cũng về học cơ mà !

Lan bần, miệng tươi cười, uất  
áo yếm nhìn chồng :

— Phải đấy, Nam ạ. Mai chúng  
ta cùng về sớm với Cúc. Hôm nay  
trời rét thế này mà đi chuyến ô tô

ray chín giờ về Hà-nội thì nào  
chết ! Nhá, ở lại đến mai, nhá ?

Cúc chêm :

— Bảo ngoan chóng chị yêu !  
Không có, chị giận, tội nghiệp !

Nam nhìn nàng, nghĩ thầm :

— Bọn thiếu nữ ngày nay họ tính  
quái, và họ dễ yêu quá !

Và chàng đáp :

— Được rồi !

Cúc vỗ tay reo :

— Ủ, có thể chứ ! Anh ngoan  
lắm.

Bất giác Nam mỉm cười nhớ tới  
câu Kiều : « Bây giờ thay bạc đầu  
ngồi... » Và chàng bảo Cúc :

— Cúc không còn giữ một chút  
kỷ niệm gì của « chú Nam » cả nhỉ ?

— Có chứ. Những tranh của « chú  
Nam », em còn cả đấy, chả mất  
một cái nào. Ngày ấy anh vui về  
hơn bây giờ nhiều, nhỉ ? Chị Lan  
nhỉ ?

Lan cười :

— Bao giờ anh cũng vui về.

— Không, bây giờ anh không vui  
về một tí nào. Anh bẽn lẽn như  
một chú rề mới.

Nam chừa thẹn :

— Thế à, Cúc ?

— Nhưng đi vào thôi, chẳng  
đợi sốt ruột.



Dắt lời, Cúc nắm tay Nam và Lan đi vào nhà trong.

V

Thời, thế là xong hết mọi việc! Đó là ý nghĩ của Nam, sáng hôm sau, khi thức giấc. Nhớ lại các công việc phiền phức trong mấy ngày liền, chàng bây giờ còn bức bối khó chịu và chàng như có cảm tưởng vừa ra thoát khỏi một tai nạn bất ngờ. Phải, chàng không ngờ lấy nhau, người ta lại phải làm nhiều cái vô nghĩa lý đến như thế.

Nam càng buồn phiền khi nhận thấy rằng Lan đã vui thích trong những cái vô nghĩa lý ấy, Lan mà chàng vẫn tưởng có một tâm hồn khoáng đạt như chàng. Lan hỷ hửng như trẻ con được người ta cho những đồ chơi rầm rập, Lan sung sướng ngắm đoàn ô-tô, tưởng chừng từ bé đến giờ chưa được nhìn thấy nhiều ô-tô như thế bao giờ. Nhưng điều mà chàng không tha thứ cho Lan được là Lan yêu quý hai cái hòm da đen trên phủ vuông nhiều điều.

Chàng không biết cái tục dẫn cưới bằng những cái hòm tàu ấy có từ bao giờ, và không hiểu sao người sau cứ nhầm mắt làm theo mãi người trước cái việc không một chút mỹ thuật ấy. Hễ cưới thì phải có cái hòm đen. « Phải, chẳng nó là cái gạch nặn nói liền hai tên chồng vợ? »

Ý nghĩ ấy làm Nam bật cười. Chàng hôn nhẹ đánh thức vợ dậy và hỏi:

— Lan ơi, Lan thích màu gì?  
Lan mỉm cười ú ớ, quàng hai cánh tay lên cổ chồng.

— Màu gì?  
Lan nũng nịu hỏi lại:  
— Màu gì?

— Anh hỏi thế để rồi anh sơn hai cái hòm giúp em. Em thích màu gì thì anh sơn màu ấy mà!

Lan cố tươi cười mắng yêu chồng.  
— Nam cuồng màu như ông đồ xưa cuồng chữ hay sao mà bạ cái gì cũng muốn sơn thế?

— Không, không phải bạ cái gì anh cũng muốn sơn, anh chỉ muốn sơn đôi hòm của Lan thôi.

Lan lặng thinh. Nam đứng dậy khoác lên mình cái áo ki-mô-nô và nói:

— Chắc Lan thích màu xanh. Vậy anh sơn màu xanh nhé?

Lan gật:  
— Nam trẻ con lắm! Mà Nam không yêu em một tí nào, vì Nam không biết kính trọng cái kỷ niệm thiêng liêng của ngày cưới chúng ta, đem nó ra chế riếu mãi trong lòng mấy hôm nay.

Mắt Lan long lanh ướt lệ, khiến Nam cảm động và hỏi hận xin lỗi.

Kỷ niệm thiêng liêng! Nam suy nghĩ. Thì ra mỗi việc quan trọng ở đời đều có những kỷ niệm thiêng liêng. Cái hòm da tàu chỉ là biểu hiện của đám cưới, và sẽ là một kỷ

niệm cho đôi vợ chồng sau này mỗi khi ngắm nó lại nhớ đến cái ngày sung sướng lấy nhau.

Bất giác chàng đưa mắt nhìn đôi hòm đen mà Lan vẫn còn phủ lên trên một vuông nhiều điều; chàng thấy đỡ chướng mắt hơn trước và chàng tự bảo: « Nó xấu, nhưng có lẽ cái ý nghĩa của nó đẹp! »

Xưa nay ít khi chàng nghĩ sâu xa tới ý nghĩa của một vật. Chàng đã quen nhìn màu và nét. Và hẳn như đó đã ngấm ngấm trở nên một triết lý của chàng: ở đời chỉ có màu và sắc. Người con gái đẹp, cũng như một phong cảnh đẹp, chỉ là sự hòa hợp nhịp nhàng của màu và nét. Có ai trông thấy bề trong của người con gái, cũng như có ai lại đi ngắm cái ý nghĩa của một phong cảnh đẹp!

Một tâm hồn đẹp? Thì tâm hồn

phải nhường lần trước chàng yêu kém lần này.

Chàng nhớ lại một lần chàng chung sống trong gần hai năm với một kỹ nữ. Sống với nhau như hết vợ chồng. Và chính chàng cũng không hề phân biệt cái tiêu gia đình tạm thời của mình với những gia đình chính thức của các bạn. Đến nỗi mùa hè năm ấy chàng đã đưa Yến (tên người kỹ nữ) ra Sầm-sơn ở chơi một nửa tháng cùng nhà với gia đình một người bạn. Bà thân mẫu của bạn vẫn tưởng Yến là vợ chàng và yêu quý Yến lắm vì Yến rất ngoan ngoãn, nết na, khéo chiều các « cụ » cũng như khéo chiều tình nhân. Nhưng một hôm có người mách với bà cụ rằng đó chỉ là một gái nhây, tức thì bà cụ làm ầm lên và « mời » Nam đi ngay.

Nay nghĩ lại, Nam không còn

vì mấy hôm sau, gặp Yến đi với tình nhân mới, không những chàng không ghen, mà chàng còn mừng thầm rằng Yến đã yên ổn, và sẽ không đến quấy nhiễu chàng nữa.

« Ở đời có việc gì quan trọng đâu! » chàng nghĩ thế. Tư tưởng ấy đã hẳn thành một tư tưởng sao đối với chàng. Chàng thấy nó không còn thực vì nó không còn đẹp một tí nào nữa. Nhưng dù không nghĩ, nghĩa là không nghĩ sâu xa với tất cả tư tưởng, cái ý nghĩ ấy, vì thói quen, vẫn lảng vảng trong óc chàng: « Ở đời làm gì có việc quan trọng, làm gì có việc thiêng liêng! Một kỷ niệm chỉ là một kỷ niệm. Nó chẳng thiêng liêng, cũng chẳng sao cả! Ở đời chỉ có hiện tại. Biết hưởng hiện tại hơn người khác đó là cái hơn đời của nghệ sĩ. Quá khứ và tương lai, sự thực, chỉ là hiện tại, vì chỉ có trong hiện tại. Minh hồi tưởng lại những ngày sung sướng, và mình sung sướng, đó là mình chỉ đương hưởng cái sung sướng hiện tại, cái cảm giác sung sướng hiện tại mà thôi: quá khứ và tương lai không có, hay chỉ có ở nơi các thầy bói và tướng số ».

Lan (nằm trong chăn ấm, mở mắt nhìn lên đỉnh màn. Bỗng nàng hỏi Nam:

— Nam nghĩ gì thế?

Nam rung mình. Cả một quá khứ trở về hiện tại, hay đúng hơn cả một hiện tại vụt thành quá khứ. Một hôm, Yến cũng hỏi chàng thế. Để sống lại một phút đã sống, chàng trả lời như hết lâu trước:

— Nam nghĩ đến em.

Vì cũng như lần trước, chàng chạy vào giường âu yếm hôn người yêu. Rồi chàng bảo Lan:

— Người ta nếu trông thấy được ý nghĩ của nhau thì buồn lắm, em nhỉ.

— Tại sao thế, anh?

— Vì người ta rất hay nghĩ bậy.

Đôi mắt ngờ vực của Lan chăm chăm nhìn thẳng vào mắt Nam như để tìm tòi. Nam sợ hãi vờ vơ và nói chống chế:

(Còn nữa)

Khái-Hưng



nào chàng đẹp ở trong một hình thức đẹp. Thử xấu mà ngày thơ xem có ai thương được không? Nhưng cái ngày thơ ở người đẹp là một cái đẹp. Cả đến những cái tai ngược, ngu ngốc, kiêu ngạo, cũng đều không hẳn là những cái xấu ở dưới màu và nét cân đối của một thân thể hoàn toàn; trái lại thế nữa.

Nhưng nay một câu « kỷ niệm thiêng liêng » như làm lung lay cái triết lý của chàng. Ở đời mà có được những việc thiêng liêng, mà có được những kỷ niệm thiêng liêng? Chàng và Lan lấy nhau, đó là một việc thiêng liêng trong đời chàng, trong đời Lan?

Đã biết bao lần chàng làm cái việc ấy với biết bao các cô gái khác nào chàng có nghĩ đến sự thiêng liêng như Lan đâu! Mà cũng khôn

nhớ và cũng không hiểu sao chàng đã bỏ Yến. Hình như một việc xích mích nhỏ con xảy ra, mà chàng đã cố ý làm ra to chuyện. Thế rồi hai người vui vẻ xa nhau. Phải, vui vẻ,

## Blouson - Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

**PHUC - LAI**  
87-89, ROUTE DE HUÉ  
HANOI





# TRÔNG CÌM

MỘT CHÚT LỊCH SỬ

## Trận thủy chiến FALKLANDS

### ANH-ĐỨC

**N**GÀY 1er Novembre 1914, nước Anh đã thua một trận lớn trên biển, ở trước đảo Coronel thuộc hải phận xứ Chili (Nam Mỹ). Hôm ấy đội tuần dương chiến đấu hạm Đức do đô đốc Von Spee chỉ huy đã đánh tan đội hải hạm của đô đốc Cradock : hai chiếc tuần dương hạm *Monmouth* và *Good Hope* bị đắm mà chiếc sau này đã cuốn theo cả đội thủy thủ lẫn đô đốc can đảm của nó. Chỉ có chiếc tuần dương hạm hạng nhẹ *Glasgow* và chiếc tuần dương nhỏ *Otrants* chạy thoát.

Theo lời những nhà chép sử Anh và nhất là ông John Irving thì bộ thủy quân Anh chịu một phần trách nhiệm về cuộc thất trận ấy.

Ngày 4 Novembre 1914, điện tin báo cuộc thất bại ở Coronel như một trái bom rơi xuống bộ thủy quân Anh. Nhưng ngay chiều hôm ấy người ta huy động cuộc báo thù : Lord Fisher, một sĩ quan hưu trí đứng ngang hàng với những ông Nelson và ông Drake, được triệu ra cầm quân.

Đô đốc Cradock đã bại trận trước một hạm đội mạnh hơn của ông ; người ta huy động mấy chiến hạm lớn và mạnh của thủy quân Anh để báo thù cho ông. Lord Fisher định dùng hai tuần dương chiến đấu lớn, và ngày 4 Novembre bộ thủy quân gửi bức điện tin sau này cho đô đốc Jellicoe : « Hạ lệnh cho chiếc *Invincible* và chiếc *Inflexible* phải tức khắc lấy dây than và đi thật mau tới Berchaven, có việc cần cấp phải đi xa ». Đô đốc Sturdee được lệnh chỉ huy hạm đội đi phục thù.

Lệnh ấy là một tin buồn thứ nhất cho đô đốc Von Spee. Vì chiếc *Scharnhorst* và chiếc *Gneisenau* trọng tải 11 420 tấn và tốc lực trên

23 nœuds một chút mà hai chiến hạm Anh thì trọng tải 17.250 tấn và có thể đi tới 30 nœuds và đối với tám khẩu đại bác 305 ly thì chiến hạm Đức chỉ có tám khẩu 210 ly dè chống lại.

Ta nên biết rằng đô đốc Đức dù khi chưa hay tin việc quyết định của Lord Fisher cũng thấy tương lai rất mờ mịt. Ông chỉ trả lời ban hữu một cách kín đáo và dè dặt về cuộc thắng trận ở Coronel. Và khi sau đây ít lâu ông nhận được lệnh nói dù sao cũng phải trở về hải phận Đức, thì ông đã như trông thấy rõ việc chẳng lành.

Hạm đội của Von Spee chỉ huy, ngoài hai tuần dương hạm lớn *Scharnhorst*, *Gneisenau*, còn có ba tuần dương hạm hạng nhẹ *Dresden*, *Leipzig* và *Nurnberg*, đi theo xuống ven biển xứ Chili để vòng qua mỏm đất Horn rồi trở về nước. Ngày 6 Décembre, hạm đội lấy than một lần cuối cùng ở đảo Barren, một đảo trơ trọi ở gần mũi đất *Terre de Feu*. Lấy than xong một cách rất khó khăn, Von Spee định, trái với ý kiến của nhiều thuộc hạ, đánh quần đảo Falkland gần đây để phá đài vô tuyến điện và nơi căn cứ thủy quân Anh ở cửa biển Port-Stanley, trước khi kéo về kênh Kiel.

Trong khi ấy, hạm đội phục thù của Sturdee cách cửa biển ấy chưa đầy mười hai giờ đồng hồ. Nhưng điều đó Von Spee không biết ; mà đô đốc Anh cũng tưởng còn tìm thấy kẻ địch cũng gần đây, ngoài mỏm Horn một chút, trong hải phận xứ Chili. Sturdee vào cửa biển Port-Stanley sáng hôm 7 Décembre và hạ lệnh cho các tàu trong hạm đội lấy than ngay tức khắc. Sáng hôm sau hai tuần dương hạm Đức *Gneisenau* và *Nurnberg*, do Spee chỉ huy để đánh nơi căn cứ thủy quân Anh mà ông tưởng không có quân địch ở đây, hoảng sợ khi nhận ra rằng cửa biển có đầy tàu Anh đợi. Hay tin, đô đốc Đức hạ lệnh cho đoàn tàu đi trước không được ghé chiến và quay

trở về ngay với hạm đội lớn. Cuộc chạy trốn ấy khiến cho ông Sturdee có đủ thì giờ lấy gấp xong và đầy than để theo đuổi quân địch đến cùng.

10 giờ 20 hôm 8 Décembre chiếc *Invincible* hạ lệnh cuộc săn đuổi, giắt theo sau chiếc *Inflexible*, chiếc *Carnarvon*, chiếc *Cornwall*, chiếc *Kent* và chiếc *Glasgow* là chiếc tàu sống sót trong trận Coronel.

Khi trông thấy hạm đội Anh, chính ông Spee đã nhận ra ở giữa những hàng ống khói, những tuần dương chiến đấu và tất đã phải tự nhủ không có hy vọng gì thắng nổi những con chó săn bễ lớn ấy. Nhất định dự quân địch giao chiến với hai chiếc tuần dương thiết-giáp, ông hạ lệnh cho những tuần dương hạng nhẹ *Nurnberg*, *Dresden* và *Leipzig* chạy trốn. Vì thế hồi 13 giờ bắt đầu một cuộc chiến tranh dữ dội giữa hai chiếc tuần dương chiến đấu Anh và hai chiếc *Scharnhorst*, *Gneisenau*. Đến 16 giờ, trên chiếc *Scharnhorst* đã mất ba ống khói và một cột buồm dưới những trái đạn 305 ly bừa bãi, đô đốc Spee hạ lệnh cho chiếc *Gneisenau* : « Nếu máy tàu còn nguyên lành, thì hãy thử chạy trốn đi. » Rồi mười lăm phút sau, chiếc *Scharnhorst* chìm, cờ nổi trên mặt biển. Chiếc *Gneisenau* bị trọng thương ngay từ lúc 16 giờ, nên không thể chạy trốn, chống chọi đến 18 giờ thì cũng chìm theo.

Trong khi ấy, những trận đánh nhau giằng co vẫn theo đuổi giữa những tuần dương hạng nhẹ Đức và Anh. Chiếc *Kent* đánh đắm chiếc *Nurnberg* hồi 19 giờ 25, còn chiếc *Cornwall* có chiếc *Glasgow* trợ chiến, phá tan chiếc *Leipzig* cũng vào khoảng giờ ấy. Chỉ có một chiếc trong số tuần dương Đức là *Dresden* chạy được. Chiếc tàu này tảo tợa một cách lạ lùng, lượn quanh hàng mấy tháng qua những hoang đảo và những nơi nguy hiểm ở ven biển xứ Chili, và rốt cuộc bị chiếc *Kent* đánh đắm ngày 13 Mars 1915.

Chiếc *Dresden* là chiếc tuần dương Đức cuối cùng chạy trên các biển xa bị đắm vào hồi đầu cuộc Âu chiến trước kia.

(Ric et Rac)  
M dịch

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến  
Café Restaurant  
**JOSEPH**  
PHỐ BICHOT, HANOI  
MỘT HÀNG CƠM ĐÀ NỔI TIẾNG

# NGAY NAY

Thu-Nguyệt và Hồng-Vân, P. Lạc (Quảng Ngãi). — Con cô, con cậu (ở gần nhau) mà không gặp nhau, người con gái bị cha mẹ ép lấy chồng, người con gái phải làm thế nào cho phải, và, đối với tình yêu như vậy, luôn luôn ta có thể tha thứ cho đôi trai gái ấy không?

— Con cô không lấy nhau — Nhưng con cô ít nhiều đắm lấy như vậy trong lòng ta : tôi không rõ họ có được sống không. Theo luận lý người Trung Hoa thì con cô con cậu đó, có thể lấy nhau được. Trong trường hợp này, ông, nên tự hỏi lòng mình là bạn hay thù, tìm thấy của trả lời đích đáng, biết theo luận lý của ta không nghiệm khả năng việc ấy làm.

Diệp-thị-Mỹ, Ka-soo. — Cho mẹ tôi đi bước tới — một thiếu nữ khách lai — lấy người khách. Nhưng, tôi đã quá già một người Anam, tôi không thể sống được. Tôi đã nhiều lần yêu cầu cha mẹ nhưng cha mẹ tôi đã cố tình không nghe những lời của tôi. Vậy tôi phải tự tử như nào ?

— Trong trường hợp này, người khách hay người An-nam không lấy gì, chỉ kể như một người có yêu một người cô không yêu mà thôi. Nhiều là nếu cô lấy người cô yêu vẫn hơn. Nhưng cha mẹ cô không thuận và bắt buộc cô lấy người khác, tất nhiên cũng có những lý lẽ riêng, và tất nhiên cũng có giá trị. Cô nên suy xét và cân nhắc kỹ càng những lý lẽ của hai bên — cô và của cha mẹ cô — và sau khi đã hỏi mình, hãy quyết một cách chắc chắn. Tôi chắc rằng cha mẹ cô sẽ đồng ý với cha mẹ — vì hai đảng vẫn cùng chung một mục đích : phúc của đời cô.

Lê Phi. — 1) Một người đáng (tôi) lấy mà nghề nghiệp chẳng có, nghề không sinh sống bảo đảm đời sống người vợ cho toàn được. Có nên lấy vợ hay không ?

— Không nên lấy vội. Bao giờ những điều kiện cho một đời sống thiếu thốn quá khổ nên nghĩ đến vợ cũng không muộn.

2) Người nghề cười vợ có nên làm theo tục Anam, hay nên thương lấy nhau ?

— Trong nhiều trường hợp, lễ tục khi vẫn phải theo, nhưng nên làm sơ và giản dị, xa xỉ chỉ vô ích. Và thương nhau cứ lấy nhau lại cũng hơn nữa. Không nên sợ ai chê cười. M. Ngọc. — Một người con gái trước

## Đừng để nước đến t

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kiệt, mệt mỏi, tai nạn hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ỷ sức, chơi bời quá độ, không có quảng đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mới mới, những vị đã lâu không có con cái, v. v. ... Xin hãy dùng

### SÂM NHUNG BỔ THẬN TIN

của PHỤC - ĐĂNG DƯỢC - HANOI, 130, R

S-u khi dùng xong, chúng ta bảo đảm

Phục-Đ



# CHUYÊN

## Một người giỏi đủ mọi phương-diện

**H**ồi tháng giêng năm ngoái, ở Thụy-đan người ta có làm lễ sinh nhật nhà thông thái trứ danh Swedenborg, sinh ở Stockholm năm 1668 và mất năm 1772 (ông thọ 104 tuổi).

Ông biết rộng đến nỗi người ta đã phải tặng ông cái danh hiệu là người giỏi đủ mọi phương-diện.

Ông là: nhà tâm-lý-học, nhà triết-học, nhà toán-học, nhà địa-dư-học, nhà kim-khi-học, nhà khoáng-vật-học, nhà thảo-mộc-học, nhà hóa-học, nhà vật-lý-học, nhà động-vật-học, kỹ-sư về không-khi-cầu, giám-định-viên, âm-nhạc-giã, tác-giã sách về văn-chương, thợ máy, nhà làm tuất, kỹ-sư mỏ, nhà kinh-lẽ-học, nhà ăn-luất, nhà sinh-trùng-học, nhà thiên-học, thi-sĩ, nhà tiểu-sử-học, nhà thiên-văn, thợ đóng sách, nhà họa-dề-học, nhà sinh-lý-học, v. v.

Ông đã sáng chế ra một chiếc tàu ngầm, một khẩu đại bác, một chiếc dương-cầm máy, một cái kèn loa, một cái bếp lò, một cái xe đẩy tải đồ nặng rất tiện lợi, một cái máy đóng sách rất giản tiện, v. v.

(A. V.)

Cái đời phiêu-lưu của ông kết-hiệu chính như ông đã hứa.

Tưởng nên nói thêm rằng ông là anh em với đại-úy cờ đỏ Cody là một tay cưỡi ngựa giỏi nổi tiếng hoàn-cầu.

Một thí dụ khác về sống lâu ở Calcutta đưa lại. Một người đưa thư Jack Robert, hàng ngày phải đánh xe qua rừng rậm, đã luôn luôn sống một đời rất ngay hiêm vì hàng ngày ông phải chống chọi ở thú dữ trong rừng. Nay ông ta đã một trăm mười tám tuổi. Ông làm nghề này đã một trăm năm nay và đìoh chỉ về hưu khi tới một trăm hai mươi tuổi.

Kìa nói thêm cho những nhà nhân-chúng học rằng ông đã lấy vợ ba lần và có cả bảy con.

Vậy, tưởng muốn sống lâu, ít ra phải hoạt-động.

(A. V.)

## Số tiếng nói trên hoàn - cầu

**C**ó bao nhiêu thứ tiếng nói ở trên trái đất? Đó là một câu hỏi chưa bao giờ giải-quyết xong. Tuy thế nhiều nhà triết-học đã tìm đến đã từ lâu. Nhờ có sự cộng-tác



— Chỉ xen em, thân chỉ là một cánh bèo trôi nổi trên mặt nước.  
— Trôi chìm thì có, chứ bộ chỉ nổi sao được.

nhà, tiếng Pháp, tiếng Bồ-đào-nha và tiếng Ý. Còn về các giống khác thì tiếng Tàu thông-dụng hơn cả; rồi đến tiếng Nhật, tiếng Ả-rập, tiếng Ấn-độ và cuối số là tiếng Ba-lơ.

(Marianne)

## Đồ hộp

**M**ới đây ông giám-đốc một viên bảo-tàng Mỹ có nhận được một thứ hàng quý ở Ai-cập gửi đến cho viện bảo-tàng của ông.

Hai chiếc hòm lớn trong đó chứa hai cái xác ướp người Ai-cập từ đời vua thứ mười chín.

Khi trả tiền vận tải và tiền thuế đơan, ông không khỏi lấy làm lạ khi nhận thấy nhà đơan đã biến vào giấy giao hàng những đi-tích của một thời-đại lớn về xứ Ai-cập như sau: « Vận tải đồ hộp ở hải ngoại » (Transport de conserves d'outre-mer).

(A. V.) — M

# LU' O' M LẠT

## Xung - đột một cách hòa - bình

**T**HỜ-DÂN ở bắc-cực là những người đáng làm gương mẫu, họ không có nhà canh-sát, cũng không có quan tòa (ở Lapone người ta không biết trộm cắp là thế nào). Khi một người dân bắc-cực cho là bị một người khác xúc phạm đến mình, thì làm một bài ca chế riễu kẻ địch và mang hát trước công chúng.

Kẻ địch cũng làm một bài ca theo lối ấy để mang hát trước công chúng và tác giả bài ca hay hơn sẽ thắng trận.

(Marianne)

## Muốn sống lâu

**D**A-ÚY John Clarence Anderson vừa mới mất ở Pattoburg Ông thọ đúng trăm tuổi và là người sống sót cuối cùng trong bốn mươi chín người đầu tiên đến tìm mỏ vàng ở California.

Ông dùng đũa nhiều cựa thim-biêm ngay hèm, đã trải đói, khát, nóng, rét và luôn luôn nhủ: rằng ít ra ông cũng sống tới trăm tuổi.

quốc-lữ của những người am hiểu, nay người ta đã có những con số đúng. Các nhà làm mọo đã tính được 6760 thứ thổ-ngữ khác nhau mà qua nửa đã tạo nên do những thứ tiếng đã chết. Tổng cộng có 2.796 thứ tiếng nói hiện hành. Trong giống đa-trăng, tiếng Anh thông-dụng hơn hết, rồi đến tiếng Nga, tiếng Đức, tiếng Tây-ban-

## Chính sách chiến tranh của Đức bằng tàu ngầm, trong hồi Âu-chiến trước kia

**T**RONG cuộc chiến tranh trước kia, lần khai chiến thứ nhất về tàu ngầm vào ngày nào?

-- Ngày 4 février 1915; thủy quân Đức tuyên bố những khu biển bao bọc các đảo Anh là khu vực chiến tranh.

Việc khai chiến ấy có ảnh hưởng những gì đến các nước trung lập?

— Mỹ phản đối việc khai chiến của Đức ngày 4 février. Hòa-lan phản đối ngày 12 février 1915 và Thụy-điển cũng phản đối ngày 15 février. Cũng hôm 15 février, chính phủ Đức hạ lệnh bí mật cho bộ thủy quân đánh lại việc đánh phá tàu buôn của các nước trung lập.

Tuy thế tàu ngầm Đức vẫn đánh các tàu buôn và đánh đắm chiếc Lusitania ngày 7 mai 1915, chiếc Arabie (Anh) ngày 19 aout 1915 và chiếc Aucora (Ý) ngày 7 novembre 1915.

Lần khai chiến thứ hai của Đức về tàu ngầm vào ngày nào?

— Ngày 8 février 1916, chính phủ Đức gửi một công điệp cho các nước trung lập báo trước rằng kể từ ngày 29 février 1916, những tàu buôn trên có đại hác sẽ bị coi như tàu trận. Ngày 14 mars 1916, chiếc Sussex, tàu buôn Pháp có chở nhiều hành khách

Mỹ, bị thủy lôi phá trong biển Manche và ngày 18 avril, thống liob Wilson báo cáo nước Đức rằng Đức không hi hành những sự hạn chế về việc chiến tranh bằng tàu ngầm; nếu còn xảy ra như thế nữa, chính phủ Mỹ sẽ tuyệt giao với Đức.

Vì đâu Đức công kích riết bằng tàu ngầm?

— Vì đô đốc Holtzendorff, trong một tờ bầm về ông Hindenburg ngày 22 décembre 1916, cam đơan sự thành công về việc chiến tranh quyết liệt bằng tàu ngầm.

Sau hết, Đức nhất định dùng lối chiến tranh quyết liệt bằng tàu ngầm thế nào?

— Mặc dầu có bức điện tin của ông Bernstorff, đại sứ Đức ở Washington, gửi về ngày 19 janvier 1917 báo chính phủ Berlin rằng nếu việc chiến tranh bằng tàu ngầm kịch liệt thêm thì sẽ không tránh khỏi sự đơan tuyệt về việc giao thiệp với Mỹ; chính phủ Đức, ngày 30 Janvier 1917, tuyên bố lần thứ ba về chiến tranh bằng tàu ngầm.

Việc xảy ra đúng như ông Bernstorff đã nói: ngày 3 février, chính phủ Mỹ tuyệt giao với Đức.

(Ric et Rac)  
M. dịch

## Đàn tròn mới nhẩy

lại tăng bùng, lưng đau thắt, nhất là người thấy xanh xao vàng vọt, mắt sâu, thần không có, đi đứng không vững.

## THÀNH TÍNH hiệu « MẸ CON »

130, Rue de Paris — Cholon

bảo đảm sự công hiệu là sẽ giúp cho quý ngài được loại ý.

Phục-Đáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon



# Lỗi nơi ai ?



— Anh lúc này hư lắm ?  
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì ?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ lỗi cho em, ở với nhau hơn 10 năm bây giờ nhà em đâm ra lều lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00  
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Công phát hành phía Bắc :

**VẠN - HÓA**

8, Rue des Cantonnals - Hanoi

Công phát hành phía Nam :

**VÔ - ĐÌNH - DÂN**

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn-vân-Đức 11 Rue des Caisses - Hanoi

# Tôi gặp một « giáo sư »

(Tiếp theo)



NGƯỜI đàn bà có vẻ hậu-sởn đó ngồi xồm xếp thành hàng một những thớt sái dài dài. Mụ không nhìn « chồng »

mà lăm bằm :

— Rõ chuyện vợ chuyện đàn !

Câu lăm bằm đó là một cái lệnh bất L. d. T. phải xoay câu chuyện vào một vấn-đề thiết thực. Hắn nắm tay kéo luôn tôi sang ngồi bên giường của vợ chồng hắn.

Tôi chưa kịp ngồi hẳn hỏi, hắn đã vờ lấy bàn tay trái của tôi, lật ngược ra. Và giọng hẳn, tự nhiên, đổi thành một giọng trợ-trợ cái-lương Saigon :

— Thế bây giờ, tôi coi tay cho vous, nghe ?

Hắn xem một lúc rất kỹ-càng : ngón tay trở câu ghét và sái thuốc phiện đi đi lại lại, mon mea như tìm một cái rằm con trên gan bàn tay tôi. Hắn nghiêng đầu gạt gù mấy cái. Rồi lấy một cái thước bằng đồng dài độ 20 phân tây, đo dọc, đo ngang và đo chung quanh. Vừa biên chép, vừa pật gá gạt gù. Hắn như đã tìm thấy một cái gì lạ lắm trong đời tôi.

Mồm hắn lúc đó méo về một phía : một bên môi dưới bị kẹp giữa hai chiếc răng nanh vàng khè, đã tái lại càng tái thêm.

Háo cổ tôi cho bộ mặt một vẻ nghi ngại đăm đăm, già cả. Nhưng vì hai mắt hắn trắng tráo quá, nên tôi trông hắn kỳ-khôi như một đứa trẻ đeo râu giả. Tôi không hiểu rằng con người ấy đã lấy gì để bảo đảm cho cái mồm ấy, trước những khách hàng ?

Vì thật ra, tóc của hắn là tóc của những người ngủ ở số chợ, và da mặt lại là da mặt của những kẻ sống ở đầu đường...

Tôi vui vẻ đợi cũng không lâu. Vì hắn đã thông thả cúp cặp mắt xuống, như để hỏi lấy một đại-ý, rồi nói một thôi luân quần như sau này :

— Tôi đã coi cả ngàn bàn tay như vậy. Ít khi tôi có lăm qua chút-đi-oh.

« Bàn tay của vous, nghe không ? trong thì mềm, mà ngoài thì cứng đơ ! Mềm là tiêu biểu của người phong lưu quân-tử. Mà cứng đơ lại là mã của võ-phu. Nghĩa là vous thực ra là một... « về thư sinh », mà lại thích « nghề võ sĩ ».

« Nghĩa là nữa : vous có nhiều nghị-lực lắm.

« Trông tay mà xét cái óc, vì cái tay chỉ là dây tợ cái óc, nếu ta theo lời Corneille trong tuồng *Le Cid*. Tôi biết, chắc rằng vous có khi - tôi hiểu có

khí thôi, chứ không phải là luôn luôn nghe ? Vous có khi bề ngoài thì lãnh đạm, cứng cỏi lắm, mà bên trong, vous mềm sũ, dễ bị kích-thích, dễ bị lừa lọc, dễ bị... « cảm-hoài » !

Hắn ngừng nói để nhìn ngang tôi mà cười một cách bí-mật. Sau khi đã bảo tôi :

« Cái đường đi ngang bàn tay sao mà nó vẽ rõ cái đời tình-sở của vous thế ? Tôi chưa thấy cái nào mà lộn-xộn hơn thế nữa !

Hắn quay về phía vợ :

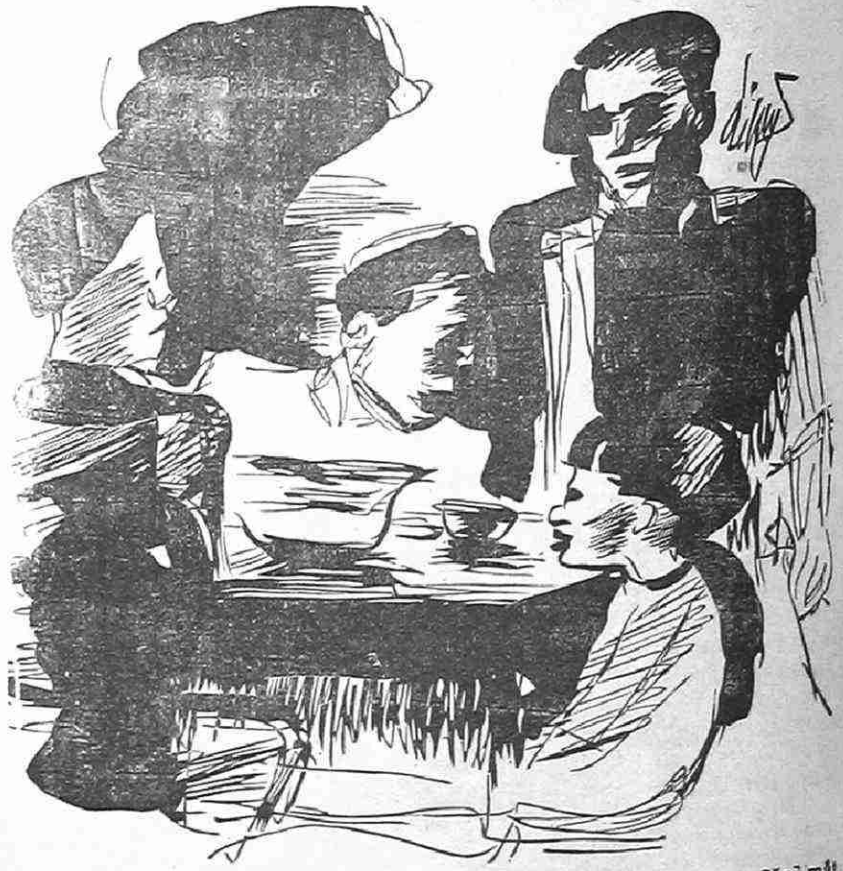
« Minh đưa giùm cho cuốn sổ, đừng cho « sũ » ký avance, nghe ! (đưa tiền trước).

Hắn kể quyền sở tay nhận tiền trước của khách hàng, trước mặt tôi :

« Vous hãy lấy tạm một quẻ, coi cho biết, chỗ anh em, xin bớt ba mượi phần trăm. Đáng lẽ một đồng, tôi hạ xuống bảy hào để lại cho nhau chút ít, đừng có nhờ vous quảng-cáo giùm cho trong chỗ bà con.

Xong hắn lại đổ dành tôi :

« Hồi nãy, tôi mới nói sơ sơ cho vous hay mà thôi. Đợi tôi còn phải tính trong bảy hôm nữa. Hôm thứ 8, tôi sẽ trao cho vous một tờ giấy chép



đại lược đời đã qua, đời bây giờ và đời tới của vous hẹn trong vòng rằm tháng. Vous sẽ lựa chiều mà « hành động » cho đáng nhều sự may mắn.

« Mà đều chỉ mất có 7 hào, thì tôi không thể nói nhiều cho hết được... Tôi hỏi :

— Ý ông muốn nói đến cái « cảm-nang » ?

Hắn lắc đầu mấy cái nhanh quá, làm cho tôi bất giác phải hơi lùi người lại. Thủ tướng-trượng một cái chồi quét bụi mà người ta vừa rũ mạnh mấy cái ! Hắn trợn lên một cặp mắt đã không còn trắng nữa :

— Cảm nang ! Ở cảm nang ? Phải mặc (đắt) gấp mười bảy hào kia ! Cảm nang là một thứ dùng để xuất cho đến lúc chết, một thứ « bùa » dùng, đừng có xu cát tỉ hung, tức là theo lãnh tránh dữ.

« Vous hãy lấy tạm đồng 7 hào. Mãi

một nghiệm thấy đúng, vous không nên bỏ lỡ dịp gặp một giáo-sũ có thực tài như tôi mà lấy một cái cảm-nang đầy đủ hơn.

« Vì chẳng giấu gì vous, nghệ thuật của tôi, tôi học lại nơi một ông thầy đáng là thầy trên hết các thầy ở đời này. Tôi dám chấp tất cả các giáo-sũ giả-mạo ở Đông-dương này theo kịp tôi... »

Quyền sở vấn đề mở đơi chữ ký của tôi. Cặp mắt của vợ hắn vẫn đăm đăm nhìn tôi. Mồm của L. d. T. vẫn loe ra, như để « vậy chấy » và sắp hút lấy tôi trước khi mất bảy hào, tôi hằng nói một câu đã.

— Có ngoài thế này, ông hiểu không ? Đến đây, chủ ý tôi là để điều tra về nghệ thuật tướng số. Nếu tiện tôi sẽ đăng báo...

Tôi tưởng tượng ra một con gà sống tây đang sỏe đuổi múa cánh. Và lúc về chiều, nó thui thui như một con « chim đất ».

Tôi có thể nói rằng L. d. T. đã cặp cặp môi và mắt xuống, cả bộ óc trên đầu nữa, khi hắn đẩy cuốn sách trả cho vợ, và lăm bằm :

— Minh cất đi !

Wife hân ngạc-nhiên lắm. Cặp mắt đưa từ tôi sang hắn :

— Thế nào ?

L. d. T. nhấc lại :

— Tôi đã bảo : thôi cất đi. Thì là thôi, cất đi. Chứ còn thế nào nữa.

Thước đo bằng đồng, cuốn sổ, tay, và tất cả những cái gì vương vãi, vớ ịch gần bàn đèn, chỉ một loáng là biến tất cả.

Giọng L. d. T. nhỏ đi :

— À, thế ra là một nhà báo đây ! Nhà báo với nhà tướng số, cũng là theo một nghề tự do. Ta có thể coi nhau như là bạn đồng nghiệp rồi...

Rồi cái tính thích huênh hoàng đã thành như một cổ lật rồi, lăm lại cho tôi một bài học về nghề là u báo.

Mở đầu bằng một câu «... Phải biết trọng nghệ thuật và cần viết như A. Londres chẳng hạn... »

Kết cấu bằng một câu :



«Chờ đứng lại dang ngời bất để  
chờ gái và làm tiên.  
và chầm chầm bằng ba tiếng gọn :  
« Bão chưa ? Nghe ! »

Tôi từ giả L. D. T. sau cái tiếng  
« nghe ? » đặc cái lương Saigon ấy.  
V. ra đến ngoài đường mới phá lên  
cười :

« Chết người được thực ! Đang làm  
cần, đang hát tiền như khướu hát  
thật ! Thế mà nghe tiếng nhà báo, là  
« ừ » ngay ra được thời ! Ít nhất là  
bây giờ, vợ chồng nó đang chờ thẳng  
V. đi gặp một người đến để lật tẩy nó.  
V. quay mặt lại phía tôi :

« Nó đã đánh trống lảng, và không  
nói đến tương số nữa. Vì sao ? Vì ông  
đi với tôi. Mà tôi lại là thằng đã  
biết rõ cái « tây » của nó rồi. Chính  
tôi đã giúp nó luôn luôn, thụt nó còn  
ba đào quá lắm. Ba đào đến nỗi không  
biết đi kéo xe, vì yếu quá, đành phải ra  
ngồi xem ở đầu đường làm một anh  
thầy tướng, ngày kiếm vợ vẫn râm xu  
một bảo vậy. Tôi giúp hẳn là giúp thế  
này :

« Tôi làm quảng cáo sống cho nó !  
V. phải giảng kỹ cho tôi hiểu :

« Bà mẹ rập vào kiểu mẫu của cha  
mẹ báo, nên dạy ra hẳn xấu quá, đã  
lên lại vợ vợ. Nhưng giới lại khéo  
đền cho hẳn một khối óc tinh khôn,  
và một ngọn lưỡi rêu vô cùng. Trước  
mặt ông, hẳn còn đại loạn như thế,  
bỗng hồ lúc hẳn nói phét trước một  
lũ người vô học ? Các anh đứng nghe  
thời thì mù mẫm, say mê cả tâm thần  
ra. Họ nghe đã đành, nhưng cần phải  
cho họ bỏ tiền ra.

« Tôi thương hai hẳn ngồi nói rã bợt  
mép ra mà có khi chẳng có trích nào,  
không được bằng lấy một anh xâm  
bay một anh bán dầu trên xe báo.

« Một buổi, tôi nghĩ được một mẹo :  
Tôi sẽ vào bỏ ra hai báo, chia tay ra  
nhờ nó xem tương họ.

« Ông thử tưởng tượng xem : Có khi  
pha tiếng Pháp, có khi lại « Khổng Tử  
viết », nó kể đời của tôi ra vanh vách.  
lại bịa thêm vào vô số. Nó kể cả rằng :  
ngày này năm ngoài ở tại Saigon. tôi  
bị một trận đòn oan xung thiên. Người  
đánh tôi, không bằng tôi, nhưng đánh  
tôi được mà tôi không biết âm-dương  
chỗ mẽ-tê mà đi kiện.

« Tôi nhìn được cười mà nói thêm  
rằng người đánh tôi là đi-xếp. Hẳn  
cái mà báo là « Ma-tà » cơ !

« Mọi người đứng quanh đó phục hẳn  
ghê lắm, và yên trí rằng « con ma-tà »  
trong « nước » Saigon cũng đánh  
người ta như ngoài Bắc mình thôi, có  
lẽ nó còn hoành-hành hơn thế nữa,  
vì trong đó thiếu Đức Thánh Trần...  
Vấn nạn.

« Thế rồi họ xô vào mà nhờ hẳn xem.

« Và anh nào, anh nấy được no tai vì  
nghe nhõ, đều lấy làm hả hê lắm.

« Một anh Lý ra lĩnh chạy việc, cũng  
nhờ hẳn xem tương. Tôi đã biết trước  
nên nói tiếng Pháp báo cho hẳn biết.

« Thế là ông Lý tự nhiên thành ông  
chánh, và mời hẳn đi ăn cao lâu để  
thuê hẳn thảo đơn cho...  
V. buồn bã nói :

« Nghe đầu nó đã bị án ở Nam kỳ.  
Con người ấy, rồi chỉ có mặt ngược  
mới dung nổi nó. Tôi muốn nói : nó  
sẽ đến cơ sống giữa hai người lính  
khố xanh... Và lại, đời những anh  
« Phét ngôn », đáng ở những chỗ đó



# làm tiên

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

mới phải, vì có khi chúng ở chỗ đó  
mà ra ».

## Làm báo và làm tiên

Một người bạn trẻ một hôm hỏi bất  
tìm tôi và rủ tôi đi « làm tiên ».

Anh ta kể tôi như sau đây :

« Một hiệu cao lâu lớn ở Hanoi, hiệu  
có nuôi một người bếp hủ. Bấy giờ  
tôi đưa anh đến. Ta sẽ gọi cái gì ăn.  
Trong khi đợi, tôi mời người chủ lên  
nói chuyện. Mấy mà không : « mời  
các ông soi gi thì soi, và đây, đây, gọi  
là hai chục xoàng, để các ông xe pháo  
và các ông im đi cho ! »

Tôi chỉ cười, thích ngắm rặng tự  
nhiên mà có một chút tài liệu với một  
vấn đề mới. Anh ta lại kể :

« Hay là thế này vậy. Chúng ta làm  
từ từ thôi. Anh đến hỏi thẳng ngay  
ông chủ. Đưa carte nhà báo của anh  
ra, và yêu cầu ông chủ cho anh được  
vào điều tra về một người bếp hủ.  
Mấy mà ông chủ không lác sếch mặt  
đi. Lúc đó, tôi sẽ làm tiên hộ anh, nếu  
anh ngưng về việc đó. Nhé ? »

Tôi lắc đầu. Anh ta xoay cách khác :

« Hay là anh cho tôi mượn carte  
nhà báo của anh ? »

Lần này, tôi đặc cách tiễn anh ta ra  
cửa một cách vui vẻ hơn mọi lần.

Làm tiên ông chủ cao lâu, không  
bao giờ tôi nghĩ tới nữa. Nhưng tôi  
cũng đã đến đó ăn, cùng với râm  
người bạn, để được mục kích một  
việc làm tiên khác.

## Bao thầu

Chúng tôi ngồi ăn trên gác, trong  
buồng. Tôi vẫn nghĩ đến người hủ,

nên những cái cánh gà rán, là món  
sở thích của tôi, tôi trông nó sẵn sù  
như có bệnh hủ. Mỡ ở mi sào, tôi  
tưởng tượng là mỡ của người hủ.  
Tôi giữ riêng cho tôi những cảm giác  
ghê gớm đó, và để yên cho ông bạn  
ngồi như voi ăn chuối. Tôi lấy cớ là  
đau bụng mà chỉ bộp vài hạm rượu  
nguyên chai, và để lên xuống bếp. Tôi  
chỉ thấy giữa rau rùa thịt cá bữa bãi,  
mấy người bèo ngấy đang làm việc,  
mồ hôi rơm rớm trên da mặt hồng  
hào của họ, và chỉ thấy họ si mũ  
bằng tay, khạc và nhổ bữa bãi.

Tôi không thấy « bệnh » hủ. Nhưng  
tôi chỉ thấy cái gì cũng bần quá hủ.  
Nhất là cái sân đưa đến chuồng tiêu  
giáp bếp. Một cái sân có thể chơ nháp  
đến thế là nhất, một cái sân dùng để  
nhốt gà, và để cho họ đi gãi...  
Hay là tôi xuống bếp đứng vào cái  
ngày họ lười một chút ?

Tôi trở lên gác, lẳng lẽ nhìn các ông  
bạn ăn. Họ ăn sắp xong, và gọi bồi  
lính tiền.

Tôi thấy một người trong bạn tôi,  
nhìn anh bồi, lúm lúm cười - và có mấy  
tiếng :

« Bao thầu chứ ? »

Anh bồi gật đầu, như đã quen với  
những câu hỏi đó.

Bạn tôi cúi cho anh ta nằm báo, và  
trả ở quầy một đồng hai.

Không bao giờ, tôi thấy ăn cao lâu  
rẻ hơn thế nữa.

Ka đến cửa, ông bạn tôi mới vỗ vai  
tôi :

« Thế là bao thầu, nghe chưa ? Chúng  
mình ngốn như ma đói, ăn hết cái no  
đến cái kia, nốc cả rượu nữa. Tinh  
xoàng cũng hết ít là ba đồng rưỡi. Cho  
thằng bồi nó bao, thì chỉ mất có thể  
thôi, nghĩa là đồng bảy ? Nhưng mà  
thật ra, bao thầu có những ba lối kia :

« Lối thứ nhất đối với người không  
quen Bồi ta đến xin với anh bữa ăn  
ấy, nghĩa là anh mặc kệ nó muốn  
xương tiền với chủ bao nhiêu thì  
xương. Thì thế nào anh ăn cũng được  
rẻ một chút. Chủ hạn anh ăn hết  
ba đồng, nhưng được rẻ bằng độ ba  
đồng hai, ba đồng rưỡi. Nó cầm ba  
đồng ra quầy, nhưng chỉ tính với chủ  
có đồng rưỡi thôi. Nó bỏ túi đồng rưỡi.

« Khi đã quen rồi, thì dùng lối thứ  
hai, tức là khoán trắng. Anh khoán với  
nó ba đồng, mua ăn gì thì ăn. Cách  
nó trả tiền cho chủ cũng như lối trên.

« Còn lối thứ ba là i chúng ta dùng.  
Trong lối này, trả tiền tự mình tính  
lấy, cho nó tiền bao nhiêu cũng tùy  
mình. Có quen lắm mới dùng lối này  
được, vì bồi soi ít lắm

Bạn tôi nói khẽ :

« Chỉ có bao thầu mà một anh « phở-  
kê » (bồi) ở hiệu này kiếm trong mấy  
năm được râm trăm bạc vốn, ra mở  
hiệu riêng.

Anh bỗng cười vang lên :  
« Bao thầu để chịu lâu chứ ? Còn hơn  
ngày xưa, đi ăn cao lâu, cũng chính ở  
đây, đĩa lớn đĩa nhỏ thì cho vào túi,  
hay là quảng sang bên cạnh, hay là  
quảng qua cửa sổ, vong mạng.

« Vì họ tính tiền theo số đĩa. Ít đĩa,  
ít tiền vậy ! »

Tôi hỏi anh :

« Chủ đầu mà để họ hoành hành  
như vậy ? »

Anh trả lời một cách rất vui vẻ :

« Chủ à ! Cái « lì còn ti tách pạc »,  
còn « ti phây phà múi ! » (cò đầu tàu)  
Rồi về nhà, ti ngủ gật ! cơ lơ lơ ! »

(Còn nữa)

Trọng Lang

Tại sao người làm con cứ giữ mãi chữ hiếu, không nghĩ đến hạnh-phúc  
suốt đời mình, cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy ?

Tại sao người làm cha mẹ có quyền coi con như một vật sở-hữu ?

Tại sao một công-nương Huế mới 17 tuổi mà đã phải chết yểu để  
phí mất cái tuổi xuân ?

Tại sao hàng trăm nghìn thiếu-nữ mơ-mộng xinh-tươi đã phải chết ?  
Muốn biết rõ, các bạn hãy nên đọc :

## NANG HANH VANG

Tiểu thuyết của VŨ - TRỌNG - CAN (giá 0p.40, cước phí 0p.21)

Trong đó sẽ giải-quyết rõ ràng những vấn-đề thường xảy ra trong gia-đình Việt-nam

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TỔ VĂN ĐỨC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - HANOI

Tổng phát hành : Trang kỳ : M. Lê thành Tuấn, 119 Bd Gia Long - HUB

Nam kỳ : Minh Phương, 15, Cité Vau Van - HANOI

Bạn học sinh ! Cuốn NỮ HỌC SINH đã cứu các bạn rồi. Các bạn sẽ nhận thấy  
nhiều ngày tươi sáng đầu xuân của tuổi trẻ. (Giá 0p.28 cước phí 0p.21).





Của N. Báo

**Con chó lạ**  
 Một người mang một con chó đến cho một họa sĩ vẽ, nói hai hôm sau sẽ đến lấy.

Khi vẽ xong, người kia đến rất bằng lòng.

— Ông vẽ đẹp lắm, giống lắm, nhưng con chó của tôi nó lạ lắm, hãy ai nhìn nó lâu thì nó liền chui vào cũi của nó. Vậy ông vẽ thêm hộ cái cũi nữa.

Họa sĩ bằng lòng. Mấy hôm sau người kia lại đến, họa sĩ đưa cho một bức vẽ chỉ có một cái cũi.

Người kia hỏi:

— Thế con chó đâu?

— Ông không nhớ à, chúng ta nhìn nó mãi, nó chui vào cũi rồi, ông chỉ bảo thế là gì?

— Ừ, phải đấy, con chó của tôi nó lạ lắm.

Rồi người ấy trả tiền và mang bức vẽ về, rất bằng lòng.

Của H. N. Hân

**Cưới vợ**

QUAN TÒA. — Tôi anh đáng lẽ phải xử tử, nhưng tòa giám xuống cho anh khổ sai chang thân. Vậy anh có muốn kêu ca gì nữa không?

TỘI NHÂN. — Bẩm quan lớn, con xin kêu với quan lớn trước đến hôm này tháng hai sang năm quan lớn cho phép con về cưới vợ mấy ngày!

Của L. Ngọc

**Muốn gì**

Q. T. — Trước khi anh bị xử tử, anh muốn gì?

T. N. — Con muốn xin nhà nước cái giấy cần cước vì quê con ở Trung kỳ cơ ạ.

Của T. Khanh

**Lý dị**

CÓN. — Tôi vừa xin lý dị xong anh à.

NHUẬN. — Thế anh có được không?

— Không mới chết chứ.

— Ừ! sao vậy?

— Lúc đến tòa vợ tôi nó đòi cho tôi 10 đồng, tôi yếu quá, thôi không lý dị nữa.

Của N. K. Phụng, Haiphong.

**Đi nghỉ mát**

— Thầy cháu có nhà không?

— Thưa cụ, thầy cháu đi nghỉ mát ạ.

— Nghỉ mát ở đâu cơ? Sầm-sơn hay Tam-dào?

— Ở « Cón-dào » ạ!

Của V. Têlé

**Mua tem**

Xã Xê ra nhà giấy thép Nam-dinh mua chiếc tem giá rẻ để gửi cho con ở Lạng-sơn. Đang đếm tiền giả, thì gặp ngay Lý Toét ở đầu vào. Lý Toét kêu:

— Ấy, sao bác lại giả những sưa xu? Đấy vào Saigon, gửi thư cũng chỉ mất có sáu xu thôi mà!

Của Ưu-Tiến

**Không thực**

THẦY GIÁO. — Phát yếu là gì?

TRÒ NHỎ. — ...

THẦY GIÁO. — Là dân bả, anh không biết à!

TRÒ NHỎ (ngâm nghĩ). — Thế thì không thực tí nào; hôm qua ta vừa nghe cô nheo nheo, nói tam bành lên và đánh đập thầy chỉ vì thầy đi hát.

Của Tế-Sinh

**Ngũ quan**

Trong lớp học. Giờ cách trí

THẦY. — Ngũ quan là gì?

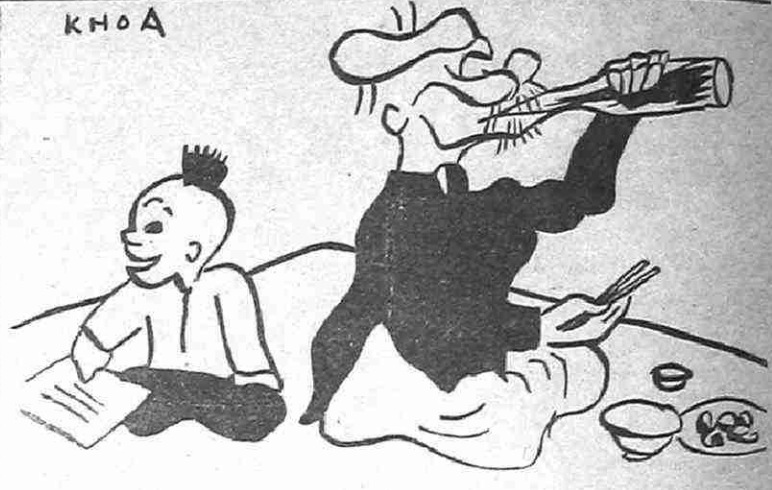
TRÒ NAM. — Thưa thầy, n ã quan là năm cửa ở ở đấng Quan-vấn. Trường chêm sáu viên tướng của Tào-Tháo để tìm về với Lưu-huyền-Đức...

**Tuổi**

QUAN TÒA. — Anh bao nhiêu tuổi?

TỘI NHÂN. — Cái đó thì con không rõ. Con chỉ nhớ ông thầy lấy số tử vi cho con có bảo tuổi con « tử phủ đồng cung », « kinh dương nhập miếu ».

**KHOA**



CON (học) — Bu (pou) con dân, bu con dân.  
 LY TOÉT — Con nhà lác thối thôi, mọi khi tao uống bao nhiêu bu mà y còn chả giận nữa là lần này: có mỗi một chai.

**« Ngày Nay » nói chuyện**

(Tiếp theo trang 11)

preste, có được vào Thư viện Trung ương không?

— Bì trong năm xưa Đông-dương phải có giấy cần cước, carle nhà báo không cần đến. Muốn vào thư viện xem hoặc mượn sách phải gửi đơn kèm ảnh xin các.

— Không có luật lệ nào cả. Chỉ có những sự ngăn-trở vì phong-tục riêng, vì sự ghét người nước ngoài mà thôi. Cố nh ền những lẽ ấy không được chính-định lắm, tuy rằng rất mạnh.

Mình tỉnh, Nam định. — Học trò 16-17 tuổi ra tỉnh học chưa có thể, có phải lấy thẻ ngụ, thuế ngụ không và nếu có thẻ rồi mà là học trò, có cần lấy thẻ ngụ không?

— Thuế ngụ cư chỉ có thành-phố Haiphong đánh. còn các tỉnh khác không. Chưa đến tuổi không phải đóng, và là học-sinh thì bình như được miễn.

T. B. Saigon. — Bệnh phong-tinh có thể chữa khỏi hẳn được không? Chữa theo cách nào thì tuyệt vọng?

— Bệnh phong-tinh — nghĩa là bệnh lậu và giang-mai — chữa rất khó khỏi. Nhiều khi tưởng khỏi rồi, nhưng chính nọc bệnh vẫn chưa rút và vẫn ngấm ngấm trong người; nhất là bệnh thứ hai, rất nhiều biến chứng nguy hiểm, phải theo chữa hàng 1, 2 năm, mới mong rút khỏi được (khi nào thứ máu không còn). Chữa thuốc tây thì đến hồi các thầy thuốc chuyên môn, còn thứ thuốc ta thì phải tìm thầy nào tin cậy được, nếu không sẽ nguy hiểm. Ở Saigon có viện chữa riêng, còn ở Hanoi, có ban ở nhà thương bác-bộ.

M. Thơ, Haiphong. — Tôi ở bên một cô gái trong sạch từ thuở có con nhỏ cho tới khi có là vợ tôi, cô ấy có một trình. Tôi đi hỏi doctor thì ông này nói: « Nàng từ nhỏ không mong như người ta tưởng, phải có qua tay một người đàn ông thì mới có thể rách được ».

Vậy tôi có thể nghỉ ngơi gì được về trình tiết của vợ không?

— Tôi không tin người bác-sĩ đã nói thế, hoặc ông nghe nhầm. Vì — câu này đã trả lời nhiều lần — cái mạng trình có thể rách ngay từ lúc nhỏ, vì nhiều cô: ngộ, xây dựng, v.v. Sự cần trình hay không không thể biết một cách chắc chắn được. Với lại ông nghĩ ngờ làm gì đến cái mạng ấy, khi vợ ông vẫn yêu ông và kính trọng ông?

(Xem tiếp trang 12)

**MỘT CHUYỆN LY-DỊ**

Ly-dị đau đớn nhất. Thế mà cặp vợ chồng kia phải xa nhau vì chồng không thể yêu vợ, phải coi gia-đình như một nắm mớ đã chôn cả hạnh-phúc đời mình; vợ bị bắt-hủi, sống âm-thầm chờ cái chết để rũ cho xong một sự đời. « Ly-dị » do Lê-Thanh soạn bà Nguyễn-thị-Thảo đề tựa và xuất-bản tại Hương-Sơn-Đường, 97, phố Hàng Bông, Hanoi. Giá 0p.45, ở xa giá tiền bằng timbres poste, thêm 0p.10 cước gửi thư.

**BAOPHÉ**  
 Chuyên trị học giỏi hơn than, có điểm tốt tiếng. Có than học. Cho sản-hữu các bính học mới phát và lâu năm.

**VO DINH DAN**  
 CHOLON-SAIGON-PHENH  
**VAN-HOA : 8 CANTONNAIS HANOI**

**CABINET D'ARCHITECTE**  
**NGUYEN - CAO - LUYN**  
**HOANG - NHU - TIẾP**  
 Architectes diplômés P.L.G.L.  
 Angle Rues Richard et Borgnis Desbordes — Hanoi  
**TÉL. 878**



# LÀNG XÃ

của HOÀNG-ĐẠO

**T** A đã thấy rõ sự tổ chức một làng trong Trung về việc hương chính. Hai hội đồng hào mục và hương chức là then chốt của sự tổ chức ấy từ xưa đến nay. Vì ta nhận ra rằng quyền thế phần nhiều là ở tay họ đại hào mục, những người có tuổi hay có chức phẩm lớn, không phải do dân bầu cử ra. Đó là một điều khác hẳn với một thị xã Pháp, vì trong một thị xã Pháp, tổ chức theo lý tưởng chủ, quyền thế đều quy vào trong tay toàn thể nhân dân của thị xã, và hội đồng thị xã hay xã trưởng bao giờ cũng chỉ là đại biểu của nhân dân mà thôi.

Đó là một đặc điểm của làng Annam. Làng Annam không biết đến sự bình đẳng, rập theo mẫu của xã hội quân chủ mà lập nên một thể triều đình, trên dưới định phận rất là rõ rệt. Vị thứ ấy là nền tảng của làng Annam cổ. Trong Trung, hiện giờ, về phương diện ấy, người ta vẫn còn thi hành một lệ đặt ra từ đời Tự-đức. Mỗi khi có việc làng, thì tại đình trung, người ta phải ngồi theo thứ tự nhất định. Gian giữa là gian để dành cho những người có danh vọng nhất trong làng : quan văn từ thất phẩm trở lên và ấm xanh tú tài mà được hàm cử phẩm hay bát phẩm, — quan võ từ xuất đội trở lên, khoa trường từ cử nhân trở lên. Gian bên tả riêng cho những người kém một bậc : các hương lão từ 70 tuổi trở lên, — văn thi bát cử phẩm mà không phải khoa mục hay ấm sinh xuất thân — võ thi thất phẩm đội trưởng, — thiên hộ, bá hộ — chánh, phó tổng, — ấm sinh, tú tài, viên từ (quan quan từ chánh lục đến chánh tứ). Gian bên hữu là gian để cho người dưới : hương chức và dân tráng hạng, theo tuổi mà ngồi trên dưới.

Một đặc điểm nữa của làng Annam trong Trung, là làng không có công quỹ, không có sổ công nho. Bất cứ chi phí việc gì cũng trích ra một số ruộng công để cung vào việc ấy. Hương chức không có lương bổng gì, nhưng được cấp một ít ruộng của làng, gọi là bút điền, để thường năm lấy hoa lợi chi tiêu vào việc bút giấy. Có làng cấp thêm cho lý trưởng một ít ruộng gọi là phạt điền để lấy hoa lợi tiêu vào việc cung đốn quan phái hay chánh, phó tổng những khi làng có việc công. Về việc học, làng cũng trích ra một số học-điền; về việc cấp cho lính trong làng, làng trích ra một

số ruộng điền, về việc tế tự làng trích ra một số ruộng điền; và về việc xã dân kinh tế, làng cũng trích ra một số ruộng xã thương để lấy lúa đồ vào kho làng phòng khi đói kém phát ra cho dân dùng. Còn những việc chung cần phải làm, như tu bổ đền chùa, sửa sang cầu cống, đường xá, đào kênh, đắp đập, thì làng cũng không có quỹ đâu mà chi phí. Về những việc ấy, làng được phép bắt dân tráng là hạng bạch đinh trong làng đi làm, không phải trả tiền. Đi làm không công như thế, người ta gọi là làm rêu hay là làm tư-ích. Theo lệ hiện hành thì tư-ích định là năm ngày, làng dùng 3 còn 2 ngày để dành làm việc công dịch hay làm việc công tác trong tổng. Người nào có tiền nộp thực, theo lệ mỗi ngày 0p20, thì khỏi phải đi làm tư-ích hay công dịch.

Về phương diện tôn giáo, làng Annam trong Trung cũng vào y như hồi năm, sáu trăm năm về trước. Làng nào cũng thờ một vị Thành hoàng, một ông thần chề trở cho dân, và các tiên hiền, hậu hiền, là những người có công khai lập, mở mang làng ngày trước. Lệ thường thì mỗi năm tế hai kỳ : kỳ xuân tế và kỳ thu tế. Ngoài ra, đầu mùa hạ, nhiều làng làm lễ kỳ yên để cầu cho nhân dân khỏi bị bệnh truyền nhiễm, và đầu xuân, làm lễ ông Thần nông trước khi hạ điền. Làng nào thờ ông Không tử thì mỗi năm tế hai lần, nhưng thường chỉ có bọn nho học có chân trong hội Tư Văn mới được tế mà thôi. Như tôi đã nói, làng trích ra một số ruộng tế điền để lấy hoa lợi chi tiêu vào việc này, và nếu làng không có ruộng công thì mỗi khi có việc, dân làng phải đóng góp.

Lối tổ chức của làng ở Trung Kỳ cũng là lối tổ chức các làng ngoài Bắc trước năm 1921. Nhưng sau hồi Âu chiến, người ta đã nhìn nhận rõ những điều khuyết điểm của lối tổ chức quá đơn sơ ấy và phong trào cải lương hương chính và cải lương hương tục nổi dậy mạnh mẽ. Năm 1921, chính phủ bảo hộ ra một đạo nghị định về việc ấy.

Đạo nghị định nay chỉ nói về việc cải lương hương chính, và có hai đặc điểm : một là đặt lại quyền quản lý trong làng, hai là đặt cho mỗi làng một sổ chi thu.

Quyền quản lý trong làng giao cho một hội đồng, gọi là hội đồng tộc biểu. Theo như tên gọi, hội đồng ấy là hội đồng của đại biểu

các họ trong làng. Số tộc biểu mỗi làng hạn từ 4 người đến 20 người là cùng, và cứ 25 dân đinh thì được bầu một tộc biểu. Tất cả các tộc biểu trong làng họp lại thành hội đồng và chọn lấy một vị chánh hội, một vị phó hương hội, một người thủ quỹ, và một người thư ký, nhưng hai người này có thể là người ngoài không phải là tộc biểu. Lý trưởng và phó lý đương thứ cũng được phụ vào hội đồng để bàn định.

Hương hội làm việc trong một hạn là sáu năm và muốn họp mấy kỳ cũng được, tùy theo công việc của làng, nhưng trong tháng mười tây, phải họp một hay luôn nhiều kỳ để lập sổ dự toán chi thu, và trong thượng tuần tháng giêng tây phải họp một kỳ để lập sổ sưu thuế và các thứ thuế thu vào cho dân xã. Công việc của hội đồng tộc biểu là việc quản trị, lập khoán ước, dựn sổ chi thu, bỏ sưu thuế, kiểm soát các chức dịch. Hội đồng còn có quyền hòa giải những việc kiện vặt về việc họ, cử ra một ban xét xử về việc trái lệ tuần canh riêng của làng xã phạt tiền từ 0p.10 đến 1p.00 để nộp vào sổ chi thu hàng xã.

Tuy nhiên, bên cạnh hội đồng tộc biểu ấy, vẫn có hội đồng Kỳ mục ngày xưa. Phạm những người có chức sắc danh phận trong làng và tuổi từ 30 trở lên đều liệt vào hạng Kỳ mục; những người có khoa cử, có phẩm hàm; các cựu chánh, phó tổng, các cựu chánh phó hương hội, các cựu lý trưởng. Về những việc tài chính, khoán ước, tế tự và tục lệ trong làng, Hội đồng Tộc biểu phải làm biên bản đề hỏi ý kiến Hội đồng Kỳ mục. Nếu thuận, viên chánh hội Kỳ mục phải biên chữ « y » và ký tên, và nếu bác, phải biên vì lẽ gì. Trong trường hợp thứ hai này, ban hương hội sẽ họp lại một lần nữa, và nếu lần thứ nhì, hai hội đồng vẫn không đồng ý, việc sẽ chuyển lên ông Công sứ trong hạt quyết định.

Quyền thừa hành thì vẫn như ngày trước, giao cho một viên lý trưởng do dân công cử ra. Chức vụ của lý trưởng là thay mặt dân để làm việc với chính phủ và thay mặt chính phủ để thi hành luật lệ trong làng, giữ công văn, địa bộ, thu nộp thuế má, chứng nhận đơn từ, truy tầm kẻ có tội, trông nom đường xá, coi việc tuần phòng và việc vệ sinh chung. Lý trưởng không có lương nhưng được lĩnh một số tiền bút chỉ của làng cấp cho Giúp việc lý trưởng có phó lý và trương tuần. Trương tuần cũng do dân cử ra để đốc xuất tuần đình. Tuần phu được ăn lúa sương hay một số tiền các điền chủ phải nộp vào quỹ hàng xã để chi cho tuần, nhưng mỗi khi dân làng mất trộm mà tuần không thám nã được kẻ gian thì phải liên đới đền cho sự chủ.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo

## UỒN TÓC ĐIỆN ĐỦ KIỂU ĐẸP

TỪ 1\$ ĐẾN 18\$

Bội thí nghiệm ngay tại Mỹ-Viện trong 5 phút biến bả lột đen Tàn nhang. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. G á 2p.—3p.—5p. một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÃI 2p. 3p. MỘT HỘP.

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da mịn tươi mãi. Nhờ dùng phải phần kem xâu cũng không hại da nữa.

Tóc dài, nhuộm tóc đen, hong và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông gấu, lông mi dài cong, chướng cá (khởi hân, không còn vết thâm, không phát lại) nốt sâu nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giảm má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p. 3p. một hộp — Nổi ruồi, hột cơm, răng trắng, nẻ da, hôi nách 0p.50, 1p. một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p. 2p. một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại tươi da xanh tóc (uống) 2p. 3p. một hộp — Dip dao kéo Massosein 20p. mặt nạ cao su. Máy cạo lông my 0p.90. Máy gạt bút chì — Rải đủ đồ sửa sắc.

### MIY-VIEN AMY

FONDÉE EN 1936

26, phố Hàng Than — Hanoi



# TIN VĂN... VĂN của LÊTA

## Những bài tựa

Tựa là bài vào đặt trên đầu một cuốn sách. (Trừ khi muốn tỏ ra cái tình thảo bướng bỉnh, người ta đặt nó ở đằng dưới).

Thường thường, tựa là những lời báo trước. Bài tựa nói cho người đọc sách biết những điều cần biết ngay tức khắc: về tác giả, về tư tưởng, chú ý của tác giả, về nghệ thuật của tác giả và lối ông ấy hành văn.

Khi tự mình viết tựa cho sách mình, tác giả chỉ có thể nói đại khái:

«Độc giả ơi, ý tôi như thế này. Cuốn sách của tôi viết trong những trường hợp như thế nọ... Và tôi mong có cái kết quả như thế kia...»

Nhiều khi tác giả không muốn tự mình nói đến công việc mình, đến tài của mình. Tác giả bèn nhờ người khác nói hộ.

Khi đó bài tựa là những câu giới thiệu và là những lời khen ngợi, ít hay nhiều.

Nhà đề tựa khác nào một người dặt tay bùa ra mắt với công chúng.

— Thưa các ngài, đây là một người đang cho các ngài lưu ý tới. Ông ta tên là thế, làm được những việc có tính cách như thế. Ông ta tài lắm. Đây, rồi ông ta cho các ngài xem...

Rồi người giới thiệu lui vào. Phận sự của mình thế là đủ.

Nhưng nhiều nhà đề tựa tìm được thêm nhiều phận sự cần thiết khác. Các ông ấy bán dịp giới thiệu tác giả, giới thiệu luôn cả chính mình họ cho độc giả biết rằng mình cũng có tư tưởng — và thiên tài — như tác giả, rằng mình đang khảo cứu về một học thuyết và tiên thế, bàn luận cả về cái học thuyết quan trọng kia.

Có nhà, không lời thôi, nhảy lên đài, vỗ vào ngực mình liên thoảng một hồi, thiếu chút nữa quên phứt cái người sẽ được mình giới thiệu.

Trong làng văn ta phần nhiều bài tựa của là một giảo hiệu buồn cười của nhiều trí khôn trong gàn, dờ dẩn và bao giờ cũng ngộ nghĩnh.

Bài tựa một cuốn sách của một thầy tướng số, bắt đầu chệch nhưng thầy tướng số khác:

«Phần nhiều các thầy tướng tài sơ, học thiên, chỉ cần nói vu vơ đoán vãng mạng...!»

Đề số có mà khen tài của mình: Các bạn chỉ xem hết cuốn sách này bạn sẽ tự xem cho bạn một cách dễ dàng được.

Tác giả (và đề tựa giả) cuốn sách này tên là Ngốc-từ.

Đã đành.

Một bài tựa khác (bài này không phải của tác giả)

Nước ta, trong lúc này, sách nhằm ra đời nhiều quá, mà những thứ sách thiết dụng bổ ích hầu như thiếu thốn hẳn.

Với cái trạng huống đần độn đó, người thức giả có cái cảm tưởng đứng trước một tòa «lầu đài» đã xây dựng bằng những cây gỗ mục nát, những viên gạch nung chưa đúng độ lửa và cảm thấy tiền đồ nó sẽ bị đổ sụp, tiêu diệt.

Người đọc sách không cần đợi



THẦY MÀU (giảng) — Gia đình nghĩa là nhà. Một gia đình thì trên có ông bà, giữa có cha mẹ, dưới có anh em.

TRÒ MÈ: — Có phải gia đình Bang Bành đấy không a??

## Nhắc các Bạn

Đến xem buổi chiếu bóng đặc-biệt của Đoàn Ảnh Sáng tổ chức tại rạp Majestic, sáng chủ nhật 10 Décembre từ 9 giờ sáng.

Một chương trình đầy đủ và đặc sắc:

- 1.) Phim nổi (Film et relief) Chỉ còn chiếu một lần này nữa ở Hanoi rồi sẽ gửi đi các tỉnh.
- 2.) Thời-sự chiến-tranh vừa gửi máy bay sang.
- 3.) Những điệu hát thực hay của cô Lan-Phương.
- 4.) ... và một phim lớn mà mọi người đang mong đợi:

### LE SERGENT X...

Tuy vậy mà giá vé chẳng những hạ hơn ngày thường lại còn BIỂU THÊM VỀ TOMBOLA Ảnh Sáng.

Còn nhiều chỗ ngồi rất tốt, xin đến giữ trước tại Đoàn-sở Ảnh-sáng số 28 phố Rehaud hay tại Guichet Majestic từ 7 giờ sáng chủ nhật.

lâu hơn. Họ bắt đầu kinh cảo từ câu này.

Cái tòa lầu đài ấy là hình bóng của một dân tộc.

Luật «sống còn» buộc một dân tộc phải tranh đấu, phải hoạt động mà tiến để tránh luật đào-thải tự-nhiên.

Kẻ thức giả phải chịu một phần trách nhiệm lớn trong sự tiến-hóa chung của nhân-loại.

Hết thày chúng ta đến có nhiệm vụ gìn giữ những di-sản quý báu tự muốn đời còn lại, khai thác và bồi đắp những kho tàng hiện tại, và phải tìm những sáng tạo cho thế-lệ tương lai...

Cả một vấn đề to lớn được nhắc đến, và bằng một giọng đạo mạo cũng như hùng hồn.

Và lời hùng hồn mỗi lúc một thêm đong dạc:

Bởi vậy, mỗi khi tôi thấy ra đời tác phẩm của một văn nhân, bản đàn của một nhạc-sĩ, sáng tạo kỳ lạ của một nhà khoa học. (Một chấm) Tôi mừng.

Sâu sắc lạ.

Và bằng ấy lời, sâu sắc, đong dạc hùng hồn, trang nghiêm, đạo mạo, hẳn đề mở đầu cho một tác phẩm uyên thâm và quan trọng.

Một cuốn sách tối cần cho sự... «sống còn» của một dân tộc? Cho sự tiến hóa của nòi giống? Cho sự bồi đắp những kho tàng nhân loại?

— Không phải! Đó chỉ là cuốn... Tốc Ký Việt-Nam.

Một bài tựa nữa.

Bài tựa này đề cho một cuốn thơ. Người viết nó cũng là một nhà thơ. Lại là một nhà nhà thơ vừa cổ vừa già: Ông Thượng-Tân-Thị.

Nhà đề tựa tự xưng ta một cách

rất cổ kính, bắt đầu ngâm hai câu lục bát, vuốt râu ngâm ngâm nghĩ về chữ tình:

Chữ tình là chữ chí chí  
Thế gian lắm kẻ hay si vì tình  
Ngâm xong, ông nhớ đến một người bạn, không phải là một thi sĩ mà ông giới thiệu, nhưng là người bạn xưa:

«...ta sực nhớ đến người bạn xưa ta là Văn-Chi thường nói: Tình là cái gì? ở đâu mà có?... Nó lớn hay nhỏ, tròn hay vuông, vẫn hay dài, nó có hình dáng cho ta biết không? xưa nay biết bao người chìm đắm vì nó mà nghiêng thành nghiêng nước, đổ quân xiển dĩnh...»

Rồi ông thở một tiếng rất dài: Than ôi! Tình, nghĩ cũng cao quý mà cũng ngay hiểm lắm lắm.

Bởi thế, nhà đề tựa có một ý muốn rất hùng dũng và cũng rất dẻo dặt... vì nó hiểu lộ bằng hai câu thơ:

Ước chi dặng kiếm thiên đình  
Ta nguyện chém sạch chữ tình thế gian.

Chắc lúc ngâm xong hai câu này thì nhà đề tựa vừa vuốt ngực vừa ho và vừa cười.

Lêta

## Sách, báo mới

— Tiếng thu (thơ) của ông Lưu Trọng-Lư, giá: 1p.50

— Ái tình báo giám của Nguyễn-mạnh-Bông giá: 0p.35

Tuần báo «Văn-Mới Trinh-Thám» đã xuất bản ngày 1er. Décembre 1939. Báo quán 7 Rue du Chanvre. Hanoi.

## HỘP THƯ

M. Lôm, Thanh Hóa —. Đã nhận được rồi.

Rượu Cốt Nh ản

# MARTELL

ã thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

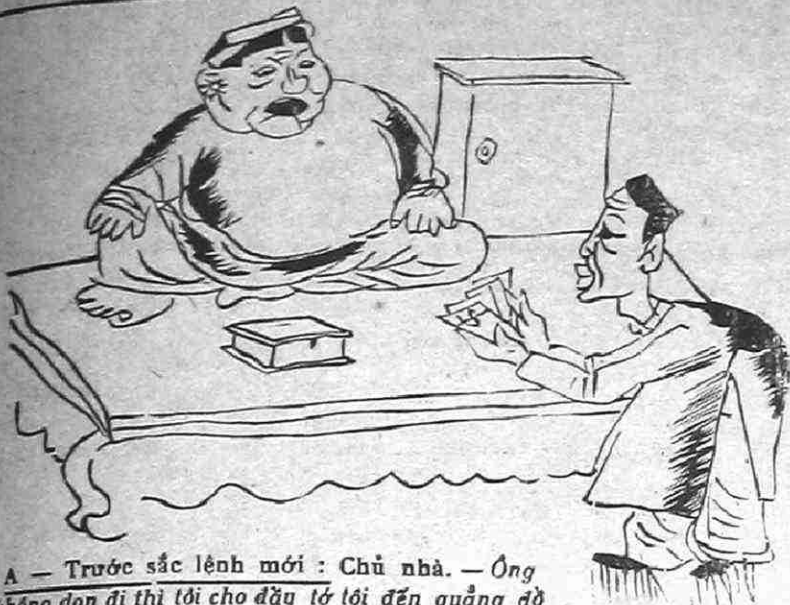
L. Rondon & C<sup>ie</sup> L<sup>td</sup> 21, B<sup>de</sup> Henri-Rivière HANOI



# CHO THUÊ NHÀ THEO SẮC LỆNH MỚI...

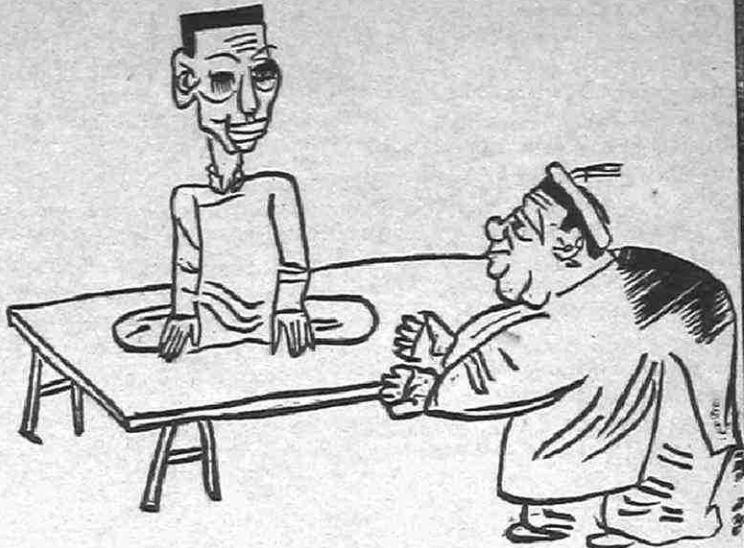
Chủ nhà không thể ăn hiếp người ở thuê như trước nữa, không được đuổi người ta đi cho người khác thuê trừ khi để bố mẹ, con cái ở... Đã tăng quá hạn tiền cho thuê, bây giờ phải trả lại. (Tin các báo)

của TÔ - TỬ



A - Trước sắc lệnh mới : Chủ nhà. — Ông không dọn đi thì tôi cho đầy tờ lời đến quảng đồ của ông ra đường.

Người ở thuê. — Bà thương phần nào, chúng tôi được nhờ phần ấy! Bà tăng tiền nhà, chúng tôi đã xin vâng rồi!



B - Sau sắc lệnh mới : Chủ nhà. — Ông thương phần nào chúng tôi được nhờ phần này, số tiền chúng tôi đã tăng trước, ông ngại đi cho đừng khai thì chúng tôi đợi ơn ông đến «cần cõ, ngậm vành...»



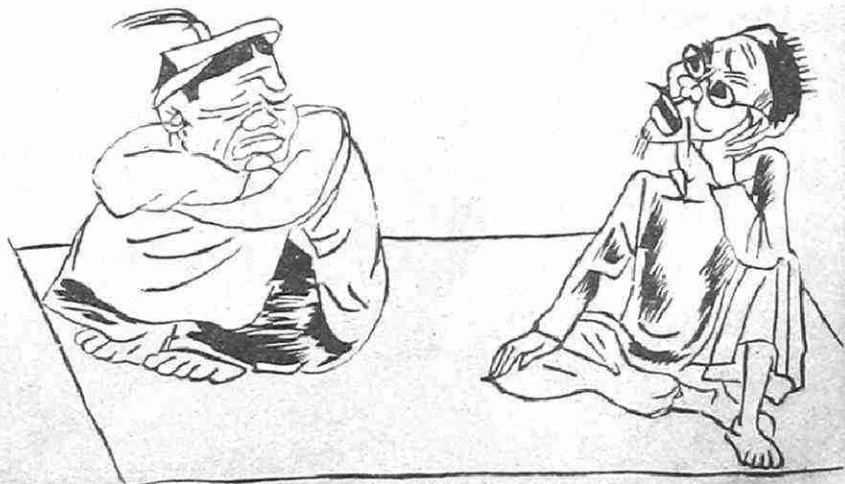
C - Chủ nhà. — Ông lấy tam châu trong ít lâu, nếu ông không là rề tôi, tôi không đuổi được người thuê nhà kia đi để cho ông ở!



D - Vợ chủ nhà bảo chồng : Quý hóa quá, mình ại ông đây phúc đức quá! hiền hậu quá! tử tế quá! thương người quá! ông đến cho vợ chồng mình biết rằng mai ông trả lại nhà mình, dọn đi chỗ khác đây!



E - Vợ người ở thuê bảo chồng : Những luật mới về sự cho thuê nhà, mình phải thuộc như cháo! Thầy nó học đoạn đầu, tôi học đoạn giữa, còn thằng cu học đoạn cuối. Hễ con mẹ chủ nhà đến đây! Phải biết! Nếu nó nói lời thôi kiểm chuyện đuổi mình, đừng trả lời! Thầy nó cứ việc đọc đoạn đầu, rồi tôi đọc nối đoạn giữa, rồi thằng cu tiếp đến đoạn cuối! Cho chị đỡ biết tay một



G - Bọn chủ nhà bảo nhau : Chỉ còn có một cách, bà ạ! Là chọn người nào thiệt già, thiệt gần kề miệng lỗ hầy cho thuê. Hay nếu không già thì ít ra cũng phải có một bệnh sắp chết đũa nơi! Chủ phải đuổi họ cũng sớm sớm.



# NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

**Au châu chiến tranh.** — Nga không hạ chiến thư, đã bắt tình hình mang hải, lục, không quân đánh Phần đơ, chiếm cứ nhiều nơi và ném bom xuống hầu hết các tỉnh thành của Phần. Quân Phần kháng chiến rất bền vững, phá được của Nga non bốn chục chiến xa, hạ chòng hai chục máy bay, đánh đắm 1 chiếc tuần dương hạm của Nga và lấy lại được cửa biển Pelsamo; hàng mấy nghìn quân Nga bị chết trong một khu rừng và 1500 quân Nga xa hãm vào nơi mai phục bị bắt. Chính phủ Phần đã từ chối đề nghị hòa hoãn với Nga, tuy vẫn không chiến kịch liệt.

Đức rất bất bình về việc Nga đánh Phần-lan vì kỹ nghệ Đức sẽ bị Nga uy hiếp; có tin nói Đức muốn giáng hòa với các nước phương Tây để cùng quay sang đánh lại Nga.

Cuộc Anh Pháp Đức chiến tranh, không có trận nào quan trọng.

**Trung Nhật chiến tranh** — Hai bên hiện đương đánh nhau ở giáp giới Quảng-đông và Phúc-kiến. Tại mặt trận Quảng-lạp, quân Tàu đã kéo đến gần Phòng-thành và đánh Khâm-châu; 10 sư đoàn quân Tàu đã tập trung để định đánh lấy lại Nam-ninh.

Thống chế Ngô-hội-Pan đã từ trần.

Từ nay trở đi, công chức tỉnh nguyện đầu quân sẽ được hưởng lương bổng và phụ cấp cũng như trong khi còn tại chức. (Theo tờ thông tin của phủ Toàn quyền ngày 29 Novembre 1939).

**Tin thêm về việc mở hai lớp sĩ quan và hạ sĩ quan người Nam.** — Kỳ thi tuyển học sinh vào hai lớp này đã mở ngày 4 và 5 Décembre 1939. Những người đỗ, nếu khám đủ sức khỏe, phải ký giấy đầu quân suốt thời kỳ chiến tranh này trước khi vào học. Hạn học cả hai lớp định là 6 tháng, trường học có lẽ sẽ mở ở Đông. Học sinh phải theo chế độ của lính, được nuôi ăn, ở, mặc như lính và mỗi ngày được gần 3 hào lương.

Tốt nghiệp ở lớp sĩ quan thì được đóng thiếu úy, nếu không cũng được đóng đội và chờ kỳ thi khác. Tốt nghiệp ở lớp hạ-sĩ-quan thì được đóng đội, hồng, được đóng cai. Sĩ quan và hạ sĩ quan có thể dần dần lên đến đại úy, nhưng đều ở ngạch bản xứ.

Một kỳ thi tri huyện lập sự sẽ mở vào tháng J'evrier hay Mars 1940, số

# TUẦN LỄ

lấy độ non chực người.

Sắc lệnh nói về việc cho thuê nhà (có nói rõ trong N.N. số trước) đã ban hành ở Đông dương (ngbj định ngày 30 Novembre). Hội đồng định giá thực phẩm và hàng hóa sẽ hành động để cho việc thi hành sắc lệnh này thực có hiệu quả.

Những người đã từng ra lính mới được tuyển vào công sở. — Muốn cho ngạch sĩ-quan và hạ sĩ-quan trừ bị Đông-dương có thêm người và thêm lực lượng, chính phủ định dần dần, từ năm 1940, chỉ những người bản xứ nào đã từng tòng quân mới được bổ dụng vào các công sở.

Số bách phần ở các tỉnh Bắc kỳ sang năm định là 25.1. — Hanoi, Hải-phong, Hải-dương, Nam-định và Bắc-ninh, số bách phần phụ thu về thuế thân và thuế điền ở các tỉnh Bắc-kỳ trong năm 1940 sẽ phải nộp là 25.1. Tuy vậy, làng nào phải nuôi hương sư thì số bách phần ấy được giảm 5.1, còn thuế gia-đình thì số phụ thu được giảm từ 3.1 đến 6.1.

Lê bắt các nhà ở các làng không có phép trồng thuốc lá thì không được chứa thuốc trong nhà và phải mang bán cho một nhà buôn có môn bài làm thuốc lá (đã có đăng trong một số N.N. gần đây) nay hoãn đến tháng Mars 1940 mới bắt đầu thi hành.

Việc thông thương củ Âu châu với Đông dương vẫn được như thường, không có điều gì trở ngại khó khăn cả (Theo lời báo cáo của chính phủ).

## Cùng bạn đọc Ngày Nay

Cuốn sách « Bùn lầy nước đọng » của Hoàng Đạo đã bị cấm. Vậy bạn nào có trữ sách ấy xin hủy đi cho.

CABINET D'ARCHITECTE  
NGUYỄN - CAO - LUYẾN  
HOANG - NHƯ - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I.  
Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi  
TÉL. 678

## N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

M. Thơ, Hải-phong. — Nhiều người có lòng mơ ở người coi rất xấu — nhất là người đàn bà thì thật là một hận dài cho người ấy — chả còn bao giờ dám mơ màng đến chiếc áo tắm ngoài bãi biển.  
Tại sao? và có thể chữa được cái hận ấy không?

— Đàn ông thì không hề gì. Còn đàn bà có thể dùng thứ bột sạch lông (pâte épilatoire) làm mất đi được cái « hận dài » đó.

Bella Như-Nhân, Thái-bình. — Một người con trai ngũ tình gần với một người con gái bằng thư. Cố nhiên là người con gái không nên có một cử chỉ, một lời nói làm mất danh dự người yêu mình. Vậy phải trả lời bằng im lặng hay bằng sự ngọt ngào, nếu mình không yêu người con trai?

— Trả lời bằng sự im lặng cũng được, nếu sự đó đủ cho người kia hiểu. Nếu không hiểu rõ ràng và ngọt ngào — chứ làm gì mà phải chừa cay — cũng phải lẽ.

Cô Mộng-Dương, T. B. — Trước của những nhà kiến trúc sư thường có những chữ: Architecte diplômé P.L.G.I. P.L.G.I. là gì? « Như tây da học », như là gì?

— P. L. G. I. là mấy chữ viết tắt của các chữ Pháp: « par le Gouvernement de l'Indochine ». Nghĩa là được chính phủ ở đây chính thức công nhận. Còn « Như tây da học » là sang Pháp học.

Nguyễn-cần-Tinh, (Hanoi) — Tại sao ăn mướp, họ không vào nhà tế đàn mà ở? Có phải tại lưỡi, hoặc khô không? Sao phải trồng đất họ vào ở mà mà để họ quấy nhiễu và làm mất sự tinh sạch và thời giờ của các nhà ở thành phố?

— Nếu tất cả những người ăn mướp ngét do khổ đến kéo vào viên tế đàn cả, thì sẽ không đủ chỗ cho họ ở. Tất nhiên kẻ lười cũng có. — và tại khi thì là lẽ đương nhiên. Vẫn hay để ăn mướp trong thành phố là một sự không hay, nhưng phải kiếm cách cho họ sống, chứ chỉ đuổi họ ra thì họ đi đâu? Và họ chẳng đang thương ư? Mất sự tinh sạch và thời giờ của người trong thành phố! Thực ra, ông đã có mất thì giờ và mất tinh sạch vì họ bao giờ chưa? Cứ họ chùng nèo có thể được, đó là việc đáng làm nhất.

Bại-Nết, Hanoi — Các cách lập, ăn uống, ngủ và làm việc của một người lính thường trong trại như thế nào?

— Người lính trong trại sống một cuộc đời điều độ, có giờ giấc. Tập thể thao, bay là tập làm một người lính: đi xếp hàng, vác súng, cách tiến lui ngoài mặt trận, v.v... Còn tùy ở bộ binh hay pháo thủ, kỵ binh, v.v. phải học tập những cách thức riêng cho từng loại. Đại khái là thế, kể tỉ mỉ ra đây công việc trong một ngày của người lính cũng không có ích lợi gì.

95% ~  
Nhu-nữ  
đều  
ngាយ  
Giục-Giục  
hành-hành  
NHỮNG  
CÁI KHÓ CHIU  
AY CÓ THỂ  
TRANH ĐƯỢC  
MỖI THÁNG  
UỐNG TRƯỚC  
1 HỘP  
BẠCH  
ĐYẾN  
HOÀN  
ĐIỀU-KINH, SỬA HUỆT  
VÔ ĐINH DAN  
CHOLON, SAIGON, P. PENH  
VAN HOA: 8 CANTONNAIS  
HANOI

## CHỈ GIÙM

### Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khốc khốc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình thường có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh Hải Long (nội tổ ông đốc học hào). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở ra mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole  
Villa n. 110 rue Vassoigne  
Tâmbinh, Saigon

Blouson  
ARISTO!!  
MUA  
PULL'OVER, BLOUSON...  
marque  
ARISTO  
của hãng NAM HAI chế tạo  
thì chắc chắn là được của tốt.  
Nhiều kiểu rất mới.  
Không nên ngần ngại.  
NAM - HAI  
BONNETERIE  
46, Rue du Lac — Hanoi  
Trước đền Ngọc - Sơn

VÓ - ĐỨC - DIÊN  
KIẾN TRÚC SƯ  
8 Place Négrier  
HANOI — T. 77

EUQUINOL  
Thuốc sốt trẻ con, chuyên-trị các bệnh  
sốt rét, sốt nóng, sốt lên sỏi, sốt mọc răng.  
Op.10 một gói  
SIROP SAINT-REMI  
Thuốc ho trẻ con, chuyên-trị các bệnh  
ho gió, ho gà, làm cho mát phổi hiệu đơm.  
Op.45 một lọ  
Chở tại: PHARMACIE DU BON SECOURS  
Mne Nguyễn Đình - Hoàng  
52, Bd Đông-Khánh — Hanoi





Sữa  
**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
ĐẠO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Bé không mất tiền quyền  
mất dạy cách nuôi trẻ của  
nhà ở Vidal soạn ở Hãng  
NESTLÉ, phố Paul-Bert, 45-55  
HAIPHONG

**Mách giúp**

**MỠ GIA ĐÌNH NÊN DẸ Y! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!**  
Nhà họ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt »  
phát sinh rất nhiều liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng  
rối. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh  
kém mồ, lăm Kịch, Sạn, Trá, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho  
được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15  
phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.  
Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đạn  
mũi » nên gửi thư và 3 cái cờ dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng  
thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhưn.

**BẮC-ÀI**

100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

*Thần*

**FORVIL**  
*5 Fleurs*  
rất thơm, mịn, nhiều chất  
tốt không làm hại da.  
ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN  
**COMPTOIR COMMERCIAL**  
Nº 59 - RUE DU CHANVRE - HANOI

**Thưa quý ông,  
Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc thế nào?  
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sưa vào khối  
ngay!  
Tế chân, chày máu, dặt tay?  
Cầm hàn, cầm thế sưa ngay khỏi liền!  
Bếp lớn 135 gr. : Op.60  
Bếp nhỏ 75 gr. : Op.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:  
**PHÒNG TÍCH « CON CHIM »**  
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn

**VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN**

Hội Đông-Pháp về danh môn vốn 4.000.000 phật lang, một phần tư đi góp ra  
Công ty bình đẳng theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47  
Món tiền lưu trữ 1.164.678,41

Tính đến ngày 31 Dé.cembre. 1933 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN HỘI LẬP BỒN  
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục: GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN  
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI: QUẢN LÝ Ở SAIGON:  
N-32 Phố Paul-Bert—Giấy số 201 St. Kinh-Lập—Giấy số 102

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay  
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1933) là: **1.170.270\$72**

**KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI SAÛU** Những số trúng ngày  
23 NOVEMBRE 1933  
Xổ hội chín giờ sáng tại số Quản-ly số 68, đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon.  
Do M. Francalini, cố-vấn Hội-đồng Thuộc-địa và Hội-viên Đại Hội-nghi ở Saigon,  
chủ-tọa, các ông Rougni, ở Saigon, Lương-Quang, Bang-trưởng bang bang Quảng,  
đông ở Saigon, Hồ Phú Quới, Hội-viên Quản-hạt, tổng Long-hưng-trung, Cholon  
ở Trần-vân-Phạm, chủ nhà máy cơ Chodem, Cholon, dự-tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thi những phiếu đã đóng tiền tháng mới, mỗi một số  
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu « A » và « A.T »  
khi chúng thì được hoàn ngay số; về cuộc số số miễn trừ (do hạng phiếu A.T. cũng  
theo cách thức đó. Mỗi hàng bốn bánh xe như « FICHET » — bánh xe đầu có từ 0 đến 3  
còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vậy mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ  
thể thay đổi từ 0 đến 9999.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.  
Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra  
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh  
xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.  
Về cuộc số số gần hội thi trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới, mỗi một số  
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc số số khác duy phải dùng thêm một bánh xe  
như « FICHET » con số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.  
Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh  
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu  
trúng nên  
theo số đã quay  
ở bánh xe ra

**DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ**

SỐ TIỀN HOÀN LA

**TARIF "A"**

Những số đã quay ở bánh xe ra : 2167-2755  
453-1145-350-1858-1960-1152-1230-616-1774-551  
1429-199-2862-1565-1662-2176-1610-2568-1466-  
1478-43-1173-2728-2478-639-2266-1411.

55.610  
77.478  
78.639

M. Ly Phát, buôn bán ở Bentre, phiếu 500p  
M. Ng. v. Thuận, nghiệp chủ ở Hadong, phiếu 500p  
M. René Père Đông, linh mục xứ Trảng an, Huế,  
phiếu 500p

500\$  
500.  
500.

**ANCIEN TARIF**

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 24683-12470.  
Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon  
Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon

21.683  
42.470

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1116-767  
2431-308-842-1403-1354-2721-257-2450-1063-2774  
468-838-1966-2163-1701-2352-1455.

Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng  
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1711-2652-  
2572-729-251-4716-1670-275-477-2251-1148-1094  
-1548-2571-569-2465-1505-1640-864.

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay  
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ số sau định vào ngày 28 DÉCEMBRE 1933, hồi 9 giờ sáng, tại số  
Tổng-cục (Bắt-Động-Sản của bản-hội) 30-32, phố Tràng-tiền, Hanoi.

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ  
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại  
cái ngài nên mua ngay thứ « TITRE A » của bản hội từ lúc mới mua và  
**VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lãnh 50% về tiền lãi  
Người chủ về góp vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo  
đài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về tiền  
trúng ở trong các kỳ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.  
Người số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng theo  
tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm)  
tháng 30\$ để góp (tổng số) là **12.000\$**  
20. **8.000**  
10. **4.000**



# Rentrée des classes

**Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.  
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . . . 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé reversible double usage . . 1.18
- — — en pochette . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L. I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

# POUDRE TOKALON « Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-  
VERTE D'UN CHIMISTE  
PARISIEN SPÉCIALISTE  
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Co  
45 Bd Gambetta — HANOI

## Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Ấy tinh chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-lý, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần ngày dần thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngũ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khối đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh thể, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sai, bở ti, tiêu thực. Hói tóc lại tốt cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên chia chia với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

### Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Tráng Dương Kiên Tinh Đại Bổ Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngọc-phấn, Hải-côn-tên, Yên-quing, Sâm Nhung và các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được nhiều nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tinh lãnh đạm trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đờng bở, có hiệu quả như thần. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần trước và sau lại thấy tinh thần minh mẫn thông một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiện tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh man xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

### Thuốc «Cải Hồng Khê»

Không chịu ăn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân phát), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện cai sống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hút 1p.00, nghiện nặng hút 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp tiếp mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bổ khí đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lạt và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mồi hay kinh niên sống thuốc lạt Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất có hiệu quả (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi dân dân cũng biết tiếng.

## Nhà thuốc HÔNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Item uy tín cho đơn, bác thuốc chân, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tấn, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây y. Nhà thuốc có nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng thì mới rõ bệnh của, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bằng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu của công nghệ, mỹ «Cẩm-Hang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiện Phát 12 tay.